

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Công Luân
Last Middle First

Current Address: 270 Lý Tử Trọng Q.1 TP HCM.

Date of Birth: 1925 Place of Birth: VN

Previous Occupation (before 1975) Capt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4/4/75 To 01/14/82
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại

Số 21/GT

(69)

1521

0 0 0 9 7 7 0 0 0 9 2

W.9

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 195 ngày 12 tháng 12 năm 1962

của

Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Công Lập

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1925

Nơi sinh: An ninh, Nghệ Tĩnh

Nơi đang ký nhận khâu thường trú trước khi bị bắt: 270 đường Lê Thị Trung Quận I, TP Hồ Chí Minh

Quận I, TP Hồ Chí Minh

Chức tước: Đại úy chủ phòng tá thuộc CS

Bị bắt ngày 4/4/1975 An phát TET

Theo quyết định, án văn số 13 ngày 20 tháng 1 năm 76 của UB

Cách mạng tỉnh Nghệ Tĩnh

Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nay về cư trú tại: 270 đường Lê Thị Trung, Quận I, TP Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: Kiên định theo lời của Đảng, chưa có biểu hiện gì xấu.

- Lao động: Làm việc ngay công nhân thành mức khoán được giao trong tháng.

- Học tập: Tham gia đều, tiếp thu được

- Nội qui: Chấp hành khá Số: 1521

CHUNG NẮN SỨC Y BẢN CHÍNH

Xuất trình bởi UBND Phường

Những không năm 1982

Họ, tên, chức vụ UBND Phường Lê Thị Trung Quận I, TP Hồ Chí Minh

Đã được cấp giấy

Giám thị

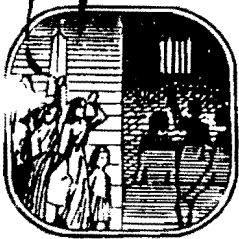
Cấp: Liên

Trại 3

Trại 3



Trung tá - Trung tá - Trung tá



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 531819

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN CONG LUAN
Last Middle First

Current Address: 270 LY TH TRONG PHUONG 11, QUAN I HOCHIMINH CITY
VIETNAM

Date of Birth: 12-15-1928 Place of Birth: BINH DINH

Previous Occupation (before 1975) CAPT CHIEF OF PHOENIX PROGRAM OF NATIONAL POLICE BINH DINH
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 1975 To 1982
Years: _____ Months: _____ Days: _____

SPONSOR'S NAME: NGUYEN DOAN HUNG
Name

Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>TRAN LOC</u>	<u>GRANDFATHER BROTHER</u>
<u>TRAN MINH THE</u>	<u>UNCLE</u>
<u>TRAN THANH</u>	<u>UNCLE</u>
<u>TRAN THI THU VAN</u>	<u>AUNT</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: NOV-14-1989

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN CONG LUAN
(Listed on page 1)

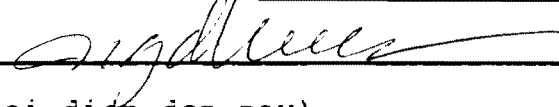
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN , THI XUAN HUONG	07-21-1933	WIFE
NGUYEN THI LE CHI	02-10-1957	DAUGHTER
NGUYEN THI DIEN CHI	07-01-1965	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TỬ:

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN CONG LUAN
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 12 15 1928
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): MALE Female (Nu): _____
 MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): YES
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 270 LY TU TRONG PHUONG 11
 (Dia chi tai Viet-Nam) QUAN I HO CHI MINH CITY, VIETNAM
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) YES No (Khong)
 If Yes (Neu co): From (Tu): 1975 To (Den): 1982
 PLACE OF RE-EDUCATION: NGHE TINH
 CAMP (Trai tu)
 PROFESSION (Nghe nghiep): CAPT, CHIEF OF PHOENIX PROGRAM OF NATIONAL POLICE, BINH DINH
 (1968-1974)
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NO
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): NO
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): POLICE TECHNICAL SECTION
LEADER, PHUYEN PROVINCE Date (nam): 1974
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): YES
 IV Number (So ho so): 531-819
 No (Khong): _____
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 04
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 270 LY TU TRONG
PHUONG 11, QUAN I, HO CHI MINH CITY VIETNAM
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro)
HUNG DOAN NGUYEN
 U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): YES No (Khong): _____
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): CON TRAI (SON)
 NAME & SIGNATURE: HUNG DOAN NGUYEN 
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____
 DATE: 11 14 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN CONG LUAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN THI XUAN HUONG	07-21-1933	WIFE
NGUYEN THI LE CHI	02-10-1957	DAUGHTER
NGUYEN THI DIEU CHI	07-01-1965	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN CÔNG LUÂN

Ngày sinh Date of birth

1928

Nơi sinh Place of birth

Ng. Hòa Bình

Chỗ ở Domicile

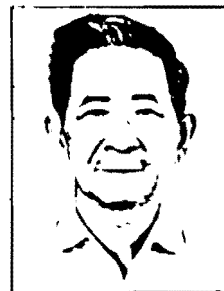
Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

T

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.4.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 18018/90 ĐQ
Nº

BỊ CHÚ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18018 XC
Cấp cho ông Nguyễn Công Luận
Cùng với 1 trẻ em
Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ
Qua cửa khẩu biên giới nhất
Trước ngày 10-10-1990
Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ CÂN

Ngày sinh Date of birth

1942

Nơi sinh Place of birth

Ngã Ba

Chỗ ở Domicile

P. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.4.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

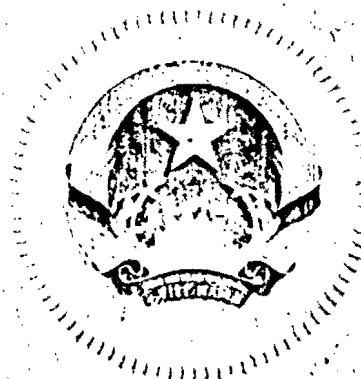
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự hỗ trợ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 18022/90ĐC,
Nº

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Hồ 18022 XC

Cấp cho bà Nguyễn Thị Cẩm

Công với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HÒA KỲ

Cục cửa khẩu Tân Sơn Nhất

Trước ngày 10-10-1990

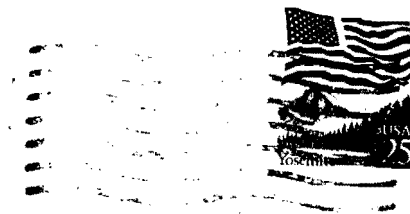
Hồ Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

FR: HUNG DOAN NGUYEN



TO: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX. 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

NOV 27 1989

Houston July 30, 1990

American Embassy
Orderly Departure Program (ODP)
Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re. NGUYEN THI KIM CHI, ODP File No. I.V. 531,819

Dear Sir:

Please be informed that there are some changes in the status of my sister in Vietnam:

My sister Nguyen Thi Kim Chi got married on 12.21.1982, they have a child named Le Kim Uyen Di, born on 12.05.1988. Her husband have 2 children and he divorced to his ex-wife with the decree no. 12/TL, case no. 18/HNGD on 04.27.1982.

I am a naturalized U.S. Citizen on 11.06.1987. A form I-130 was filed to the I.N.S. office in Dallas on behalf of my sister's family.

I shall greatly appreciate knowing further formalities needed for my sister's case.

Sincerely yours,



NGUYEN PETER
a.k.a. NGUYEN HUNG DOAN

Enclosures.

Họ và tên / Full name

NGUYỄN THỊ ANH CHÍ

Ngày sinh / Date of birth

1956

Nơi sinh / Place of birth

Bình Định

Chỗ ở / Domicile

Tp. Hà Chí Minh

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt

Thưa cả!

Cháu xin báo tức giấy xuất
cảnh của gia đình Nguyễn Thị
Anh. Cháu là cháu ruột, có giấy định
cư để đi chung với Ba cháu
theo diện H.O "8"

2 bản.

IV# 114;877

Hộ chiếu này có giá

This passport is valid

14.9.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC

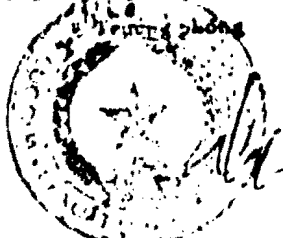
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer



ƯNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên / Full name

Phan Thiệu Ân

Ngày sinh / Date of birth

1990

Nơi sinh / Place of birth

Tp. Hà Chí Minh

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

Họ và tên / Full name

NGUYỄN THỊ ANH CHÍ

Ngày sinh / Date of birth

1956

Nơi sinh / Place of birth

Bình Định

Chỗ ở / Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích da / Scar / Other particular mark



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

14.9.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ KHẨT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên / Full name

Phan Thiên Ân

Ngày sinh / Date of birth

1990

Nơi sinh / Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

2

3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 75892/90-ĐC

8

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

9

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 75892 XC

Gấp cho: Ngay gần Thái Anhi Chi
Cộng với Một trẻ em

Đến từ: Thị trấn quốc Hoa Kỳ

Đến từ khẩu: Cần Sơn Nhất

Trước ngày: 14-3-1991

Hà Nội ngày 14 tháng 3 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phú Cường

Họ và tên Full name

PHAN KỶ TRÂM

Ngày sinh Date of birth

1955

Nơi sinh Place of birth

Binh Định

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

BỊ CHỮ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 45898 XC

Họ và tên Pham Ky Trâm

Cộng với trẻ em

Đến từ: Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu: Cửa Sơn Nhất

Ngày: 14 - 3 - 1991

H. bằng gđ 14 tháng 3 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Hồ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 75898/90-ĐC

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

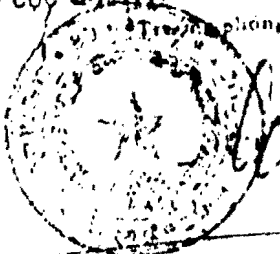
14 9 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN



Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

PHAN NGUYỄN LÊ UYÊN

Ngày sinh Date of birth

1974

Nơi sinh Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

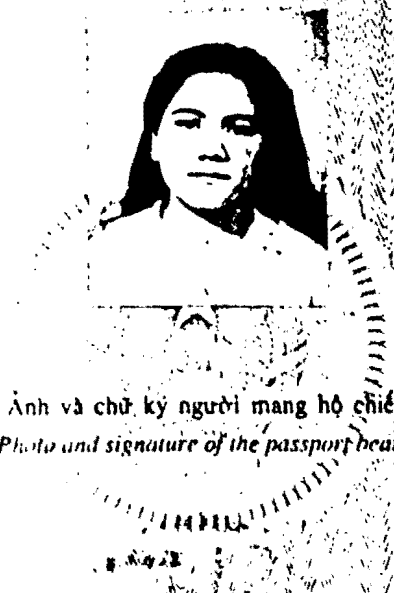
Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

BÍ CHỮ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 45894 / XG

Cấp cho Phan Nguyễn Lê Uyên

Cùng với trẻ em

Họ nước: Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Quốc gia khác: Trung Hoa Nhân dân

Trước ngày 14.3.1991

Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 75894/90-ĐC

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

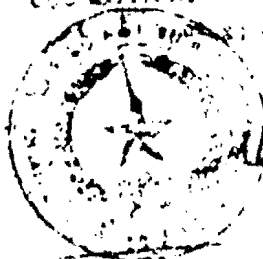
14.9.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

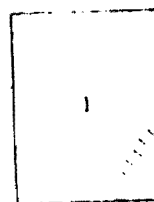
Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP NHẬP



Nguyễn Văn Trường

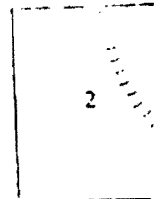
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

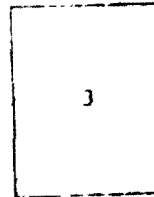
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

PHAN THIÊN HUY

Ngày sinh Date of birth

1976

Nơi sinh Place of birth

Binh Định

Chỗ ở Domicile

Tr. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer



BỊ CHỮ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

CC-75896-XC

Cấp cho Phan Thiên Huy

Công với trẻ em

Đến nước: Cộng hòa quốc Hoa Kỳ

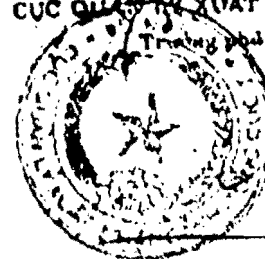
Qua cửa khẩu: Cửa Sơn Nhứt

Đã vào ngày 14.3.1991

H. Ngày 14 tháng 3 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 75896/90-DC

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

14.9.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

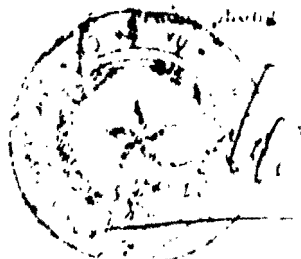
Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ VISA VÀ HỘ CHIẾU

Trung ương



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

PHAN THIÊN HUY

Ngày sinh Date of birth

1976

Nơi sinh Place of birth

Bình Định

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

BÍ CHỮ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

CC 75896/XC

Cấp cho Phan Thiên Huy

Công với trẻ em

Đến nước: Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Đến cửa khẩu: Cửa Sơn Nhát

Đến ngày: 14.3.1991

H. Nối ngày 14 tháng 9 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Hộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 75896/90-ĐC

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

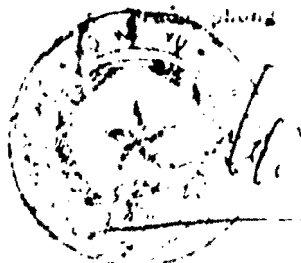
14.9.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ VISA VÀ HỘ CHIẾU



Nguyễn Phương

3

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

PHAN NGUYỄN LÊ UYÊN

Ngày sinh Date of birth

1974

Nơi sinh Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.

BÍ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 45894/XG

Cấp cho Phan Nguyễn Lê Uyên

Loại visa trẻ em

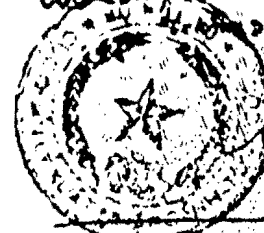
Hàng hóa: Đồ dùng quốc gia

Được cấp khẩu: Trú tại nhà

Trước ngày 14.3.1991

Hà Nội ngày 14 tháng 3 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 75894/90-ĐC

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

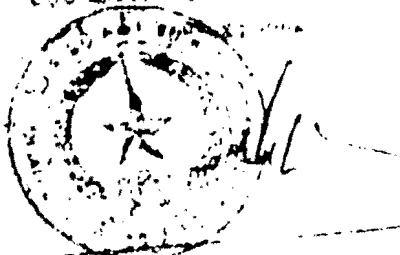
14.9.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ HỘ CHIẾU VÀ VISA



Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
Southern Regional Service Center
P.O. Box 568808
Dallas, Texas 75356-8808

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Peter Nguyen

30/KV

| | |
|---|---|
| NAME OF BENEFICIARY
Nguyen, Tuan Long
Tran, Xuanhuong Thi | |
| CLASSIFICATION
201(b) | FILE NO. |
| DATE PETITION FILED
10-18-89 | DATE OF APPROVAL OF PETITION
12-5-89 |

DATE: 12-11-89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

- ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT San Francisco. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
- ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
- ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
- ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
- ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
- ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
- ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
- ☐ REMA

Thưa có thư.
Cháu Bồ túc
I 171 và tờ báo
của Ba mẹ cháu.
Mà NGUYỄN T. LÊ CHI
NGUYỄN T. DIỆU
CHI
(con Lan chi non Dường)
ở Kuala Lumpur.



VERY TRULY YOURS.

DISTRICT DIRECTOR

J. B. L.

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Southern Regional Service Center

P.O. Box 568808

Dallas, Texas 75356-8808

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Peter Nguyen

| | |
|--|--|
| 30/KV
NAME OF BENEFICIARY
Nguyen, Luon Bong
Tran, Xuanhuong Thi | |
| CLASSIFICATION
201(b) | FILE NO. |
| DATE PETITION FILED
10-18-89 | DATE OF APPROVAL
OF PETITION
12-5-89 |

DATE: 12-11-89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bahia Luperon. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

J. B. 776
DISTRICT DIRECTOR

2

Họ và tên / Full name

NGUYỄN THỊ ANH CHÌ

Ngày sinh / Date of birth

1956

Nơi sinh / Place of birth

Bình Định

Chỗ ở / Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

14.9.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990

Issued at

on CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên / Full name

Phan Xuân An

Ngày sinh / Date of birth

1990

Nơi sinh / Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

2

3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 75892/90 ĐC

8

BÍ CHỮ — REMARKS

9

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 75892 XC

Gửi cho: Nguyễn Thái Quốc Chi
Công với một trẻ em

Đến nước: Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Đưa đến khẩu: Cần Sơn Nhất

Trước ngày 14.3.1991

Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phong

Họ và tên Full name

PHAN KỸ TRÂM

Ngày sinh Date of birth

1955

Nơi sinh Place of birth

Bình Định

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

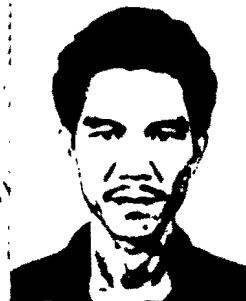
/

Chiều cao Height

/

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

/



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Handwritten signature and date: 14/3/1991

BỊ CHÚ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 45898 XC

Cấp cho Phan Kỳ Trâm

Cùng với / trẻ em

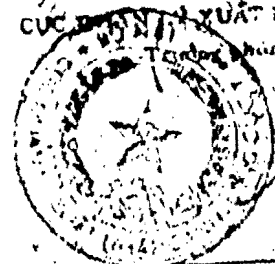
Đến từ: Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu: Tân Sơn Nhất

Trên ngày: 14 - 3 - 1991

H. tháng 14 tháng 3 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Handwritten signature: Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Hồ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 15898/90-ĐC

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

14 . 9 . 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990
Issued at on

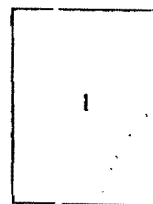
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN



Nguyễn Phương

5

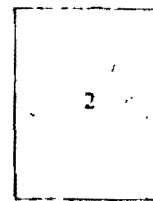
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

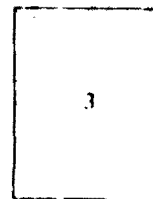
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Southern Regional Service Center

P.O. Box 568808

Dallas, Texas 75356-8808

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Peter Nguyen
2100 1/2

| | |
|--|--|
| 30/KV
NAME OF BENEFICIARY
Nguyen, Lechi Thi
* See Below | |
| CLASSIFICATION
203(a)(5) | FILE NO. |
| DATE PETITION FILED
10-18-89 | DATE OF APPROVAL OF PETITION
12-14-89 |

DATE: 12-14-89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Kuala Lumpur. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.

8. ☒ REMARKS. Name of Beneficiaries
Nguyen, Lechi Thi
Nguyen, Dienchi Thi
Nguyen, Duong Thuy

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Southern Regional Service Center

P.O. Box 568808

Dallas, Texas 75356-8808

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Peter Nguyen

30/KV

| | |
|---|--|
| NAME OF BENEFICIARY
Nguyen, Luau Cong
Tran, Xuanhuong Thi | |
| CLASSIFICATION
201(b) | FILE NO. |
| DATE PETITION FILED
10-18-89 | DATE OF APPROVAL
OF PETITION
12-5-89 |

DATE: 12-11-89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Hanoi, Vietnam. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng
hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu
chức trách có thẩm quyền
và các nước cho phép ng
chiếu này được đi lại để
tạo mọi sự thuận lợi và bảo

The Ministry of Foreign
Socialist Republic of Viet
the competent authorities of
of other countries to allow
bearer to pass freely and
and protection in case of n

PASSPORT

Giới thiệu : IVH 531819

NGUYỄN CÔNG LUÂN
TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG
NGUYỄN THỊ LÊ CHÍ
NGUYỄN THỊ DIỄM CHÍ

H.0.8



CHIẾU
Passport

Số PT 10022/90ĐC,
Nº

B

Thưa bố

Bà Ngoại -
NGUYỄN T. CÂN

được gộp chung hồ sơ
với ba cháu, vì ba
tuổi già, nên phải
có người đi theo
ba cháu đi H.0.8.



THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Hồ 10022.XC

Đáp cho bà Nguyễn Thị Cân

đang với 1 trẻ em

Đến quốc HỢP CHỦNG QUỐC HOA KỲ

Đang lúc khởi hành đi Nhật

Đang ngày 10.10.1990

Hồ Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ CÂN

Ngày sinh Date of birth

1912

Nơi sinh Place of birth

Ngã Ba Bính

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.4.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

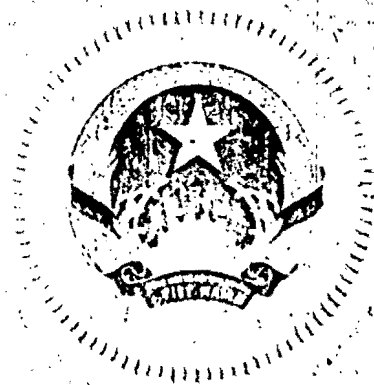
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự hỗ trợ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*

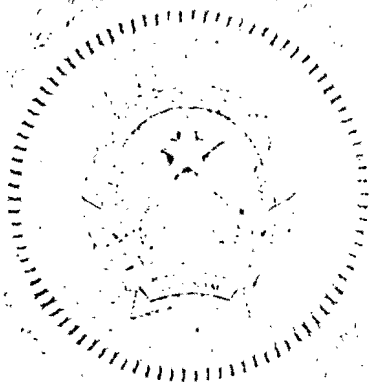


HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 18022/gatc,
Nº

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18022 XC

Cấp cho bà Nguyễn Thị Căn

Cùng với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HÒA KỲ

Cửa khẩu 1. Tân Sơn Nhất

Trước ngày 10.10.1990

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương



Thưa cô !
Đây là Hồ Sơ bỏ tù gia đình chị con là Ng. t. Kim Chi, có gia đình và 1 con ruột, cùng với Step Son and Step daughter.

OFFICE
FUGEE SERVICES
• Washington D.C. 20005
PROGRAM (VIETNAM)

INITIAL ADR..... []
UPDATED/CORR..... []
ORIGINAL TO ODP..... []
COPY TO USCC NY..... []
FILE - USCC HOU..... []

RELATIONSHIP - USCC #
STON - HOUSTON - ODP IV 531-819

SECTION I

Your name

Your Address

- USCC
- giấy xuất cảnh
- khai sinh bản chính
- Lễ bỏ tù sau.
- Biên lai I130.



PETER Phone [H]
Idle) (Given) [W]
HARRIS HOUSTON TEXAS 77066
County/City State Zip Code

Date of Birth : JAN. 01, 1955 Place of Birth : BINH DINH Nationality : US CITIZEN

Date of Entry to U.S. : 06/03/81 From (Camp/Country) : SINGAPORE Volag : _____

My Alien Registration Number : A- 25-185-072 Social Security Number : _____

Legal Status : Parolee [] Permanent Resident [] U.S. Citizen [xx] (Check one)

My Naturalization Certificate No. (if applicable) : 13072908

SECTION II

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my [] I-94 (both sides) [] I-151 or [] I-551 is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit : Yes [xx] No []. If yes., date submitted : 07/30/90 and date approved of visa petition : _____

| FULL NAME | DATE & PLACE OF BIRTH | REL. TO YOU | ADDRESS IN VIETNAM |
|------------------------------|---------------------------|----------------|------------------------------------|
| NGUYEN THI KIM CHI | 03/01/58, BINH DINH, VN. | SISTER | 270, LY TU TRONG PHUONG BEN THANH, |
| LE KIM TAN | 12/06/59, LUC TINH, VN | BROTHER-IN LAW | QUAN 1, HO CHI MINH City, VIETNAM |
| LE KIM UYEN DI | 11/08/88, HO CHI MINH, VN | NIECE | " |
| LE KIM THACH THAO | 08/19/76, HCM City, VN | NIECE (1) | " |
| LE PHUC THIEN | 01/19/79, HCM City, VN | NEPHEW(2) | " |
| | | | |
| | | | |
| (1) My sister's stepdaughter | | | |
| (2) My sister's stepson. | | | |
| | | | |

you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.



NATIONAL OFFICE
MIGRATION AND REFUGEE SERVICES
1312 Massachusetts Avenue, N.W. • Washington D.C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF GALVESTON - HOUSTON

INITIAL AOR..... []
UPDATED/CORR..... []
ORIGINAL TO ODP....[]
COPY TO USCC NY....[]
FILE - USCC HOU....[]

- USCC # _____
- ODP IV 531-819

SECTION I

Your name : Mr./Mrs. NGUYEN PETER Phone [H]
(Family) (Middle) (Given) [W]

Your Address : 3610 SPEARS ROAD HARRIS HOUSTON TEXAS 77066
Number Street County/City State Zip Code

Date of Birth : JAN. 01, 1963 Place of Birth : BINH DINH Nationality : US CITIZEN

Date of Entry to U.S. : 06/03/81 From (Camp/Country) : SINGAPORE Volag : _____

My Alien Registration Number : A- 25-185-072 Social Security Number : _____

Legal Status : Parolee [] Permanent Resident [] U.S. Citizen [xx] (Check one)

My Naturalization Certificate No. (if applicable) : 13072908

SECTION II

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my [] I-94 (both sides) [] I-151 or [] I-551 is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit : Yes [xx] No []. If yes., date submitted : 07/30/90 and date approved of visa petition : _____

| FULL NAME | DATE & PLACE OF BIRTH | REL TO YOU | ADDRESS IN VIETNAM |
|------------------------------|---------------------------|----------------|---------------------------------------|
| NGUYEN THI KIM CHI | 03/01/58, BINH DINH, VN. | SISTER | 270, LY TU TRONG
PHUONG BEN THANH, |
| LE KIM TAN | 12/06/59, LUC TINH, VN | BROTHER-IN LAW | QUAN 1, HO CHI MINH
City, VIETNAM |
| LE KIM UYEN DI | 11/08/88, HO CHI MINH, VN | NIECE | " |
| LE KIM THACH THAO | 08/19/76, HCM City, VN | NIECE (1) | " |
| LE PHUC THIEN | 01/19/79, HCM City, VN | NEPHEW(2) | " |
| | | | |
| | | | |
| (1) My sister's stepdaughter | | | |
| (2) My sister's stepson. | | | |
| | | | |

you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the United States as a former U.S. Government employee or close associate to the U.S.

| <u>Name of Principal Applicant</u> | <u>Date & Place of Birth</u> | <u>Relationship</u> | <u>Address in Vietnam</u> |
|------------------------------------|----------------------------------|---------------------|---------------------------|
|------------------------------------|----------------------------------|---------------------|---------------------------|

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE**DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Applicant)**

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____ / _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION :

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation : _____
Last Title/Grade : _____ / _____ Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT :

Ministry or Military Unit _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____ / _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERED IN RE-EDUCATION CAMP :

Was time spent in Re-education camp? Yes ☐ No ☐ Date : From _____ To _____

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP :

School _____ Location _____
Type of Degree or Certificate : _____

Date of Employment or Training : From _____ to _____

ASIAN-AMERICANS : Single ☐ Married ☐ Male ☐ Female ☐

Full name of the Mother _____ Address _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known) _____

His current address _____

SECTION IV

| NAMES OF DEPENDENTS/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | REL. TO PA |
|--|---------------|------------|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

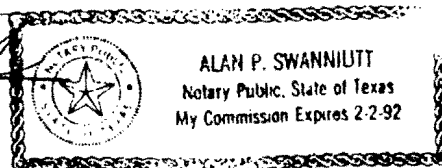
ADDITIONAL INFORMATION :

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Subscribed and sworn to before me
this 6 day of Aug, 1990

Peter [Signature]
Your Signature

[Signature]
(Signature of Notary Public)



Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN PETER

IV Number : 531819

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

CRU /GWL

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 19, 1990

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN CONG LUAN
TRAN THI XUAN HUONG
NGUYEN THUY DUONG

BORN 15 DEC 28 (IV 531819)
BORN 21 JUL 33 WIFE
BORN 1 NOV 72 UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 270 LY TU TRONG
P 11
Q 01
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 61190

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIENT, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

David C. Pearce

DAVID C. PEARCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
07/88 9834550

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN PETER

IV Number : 531819

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

CRU /GWL

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 19, 1990

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN CONG LUAN
TRAN THI XUAN HUONG
NGUYEN THUY DUONG

BORN 15 DEC 28 (IV 531819)
BORN 21 JUL 33 WIFE
BORN 1 NOV 72 UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 270 LY TU TRONG
P 11
Q 01
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 61190

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

David Cathin PIERCE
DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND MIGRATION AFFAIRS
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
07/88 9834550

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN CÔNG LUÂN

Ngày sinh Date of birth

1928

Nơi sinh Place of birth

Nghĩa Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

T

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.4.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

3

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

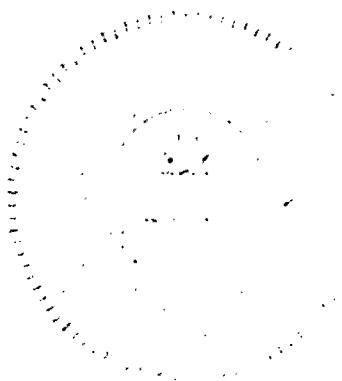


HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 18018/gđ.DC
Nº

8

BÌ CHỮ — REMARKS



9

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18018 XC

Cấp cho Ông Nguyễn Công Luận

Cùng với trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HÓA KỲ

Quốc gia khác: Lào, Campuchia

Tính ngày 10.10.1990

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

2

Họ và tên Full name

TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG

Ngày sinh Date of birth

1933

Nơi sinh Place of birth

Nghĩa Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10 4 1975

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1970
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CANN

(Trưởng phòng)

Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 18020/guĐC₁

BÍ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18020 XC

Cấp cho Trần Thị Xuân Hương

Công dân 1 trẻ em

Hợp chủng HỢP CHỦNG QUỐC HOA KỲ

Quốc gia khác Tại sân nhất

Trước ngày 10-10-1990

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ LÊ CHÍ

Ngày sinh Date of birth

1957

Nơi sinh Place of birth

Nghĩa Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10/4/1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 18124/90ĐC1

8

BỊ CHÚ — REMARKS



9

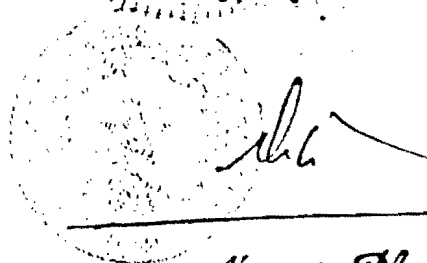
THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18124 XC
Cấp cho chị Nguyễn Thị Lê Chi
Cùng với 1 trẻ em
Đến nước HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ
Qua cửa khẩu Đèo Sơn Nhát
Trước ngày 10-10-1990
Hố Nội, ngày 10 tháng 4 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

(Trưởng phòng)



Nguyễn Phương

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ DIỄU CHÌ

Ngày sinh Date of birth

1965

Nơi sinh Place of birth

Quảng Nam - Đà Nẵng

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10. 4. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

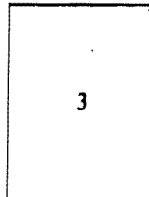
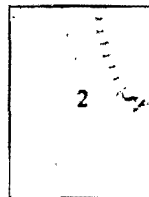
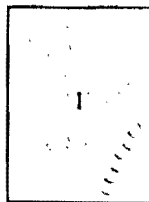
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

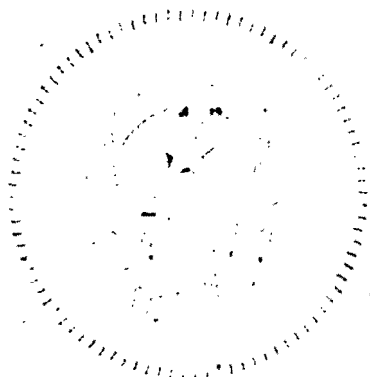
The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 18026/90DC₁

BỊ CHÚ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18026 XC

Cấp cho chị Nguyễn Thị Diên Chi

Công với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

C. Nhập cảnh Trần Sơn Nhát

Trước ngày 10-10-1990

Thị thực đến 10-10-1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 18020/90ĐC,
Nº

8 BỊ CHỮ — REMARKS



9 THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Hồ 18020 XC

Cấp cho bà Trần Thị Xuân Hương

Cung cấp trẻ em

HỢP CHỮO QUỐC HÒA KỲ

Quốc tịch khác Tân sinh nhất

Trước ngày 10-10-1990

Hồ Nội, ngày 10 tháng 4 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

2

Họ và tên Full name

TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG

Ngày sinh Date of birth

1933

Nơi sinh Place of birth

Nghĩa Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.4.1975

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1970
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN

(Trưởng phòng)

Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

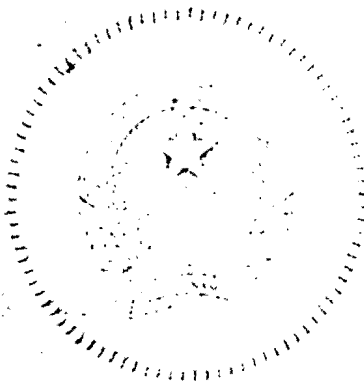


HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 18124/90ĐC7

8

BÍ CHỮ — REMARKS



9

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18124 XC

Cấp cho chị Nguyễn Thị Lê Chi

Cùng với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ

Quốc gia khác Tân Sơn Nhất

Trước ngày 10.10.1990

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

(Trưởng phòng)

Nguyễn Phương

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ LÊ CHÍ

Ngày sinh Date of birth

1957

Nơi sinh Place of birth

Ninh Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

/

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

/



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

HAUC
1957

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10 4 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990
Issued at on

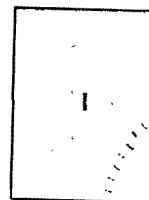
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

5

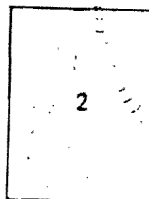
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

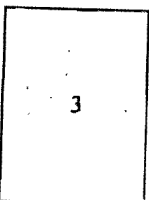
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

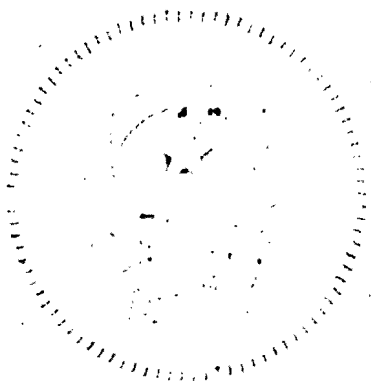
The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 18026/90 DC₁

BÌ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18026 XC

Cấp cho chị Nguyễn Thị Diên Chi

Công với 1 trẻ em

Đến quốc HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

C. của hộ 2 Trẻ con 22 hật

Trên ngày 10-10-1990

Nhà 10/10/1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ DIỄU CHÌ

Ngày sinh Date of birth

1965

Nơi sinh Place of birth

Quảng Nam - Đà Nẵng

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10 / 4 / 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

(Signature)

Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên / Full name

NGUYỄN THỊ KIM CHI

Ngày sinh / Date of birth

1958

Nơi sinh / Place of birth

Hà Nội / Hanoi

Chỗ ở / Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

3

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

11.3.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

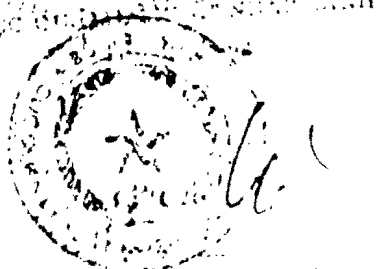
TẤT CẢ CÁC QUỐC GIA

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 1990

Issued at

on



Nguyễn Thị Kim Chi

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên / Full name

Lê Kim Ngân Di

Ngày sinh / Date of birth

1988

Nơi sinh / Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

Họ và tên / Full name

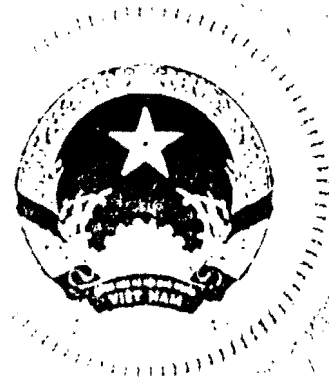
Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 75890/90-ĐG

8

BÍ CHỮ — REMARKS

9

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 75890/XC

Họ tên: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Quê quán: Một Trục em

Tên quốc gia: Cộng hòa quốc Hoa Kỳ

Quê quán khác: Tân Sơn Nhất

Trước ngày: 14.3.1991

Hà Nội ngày 14 tháng 9 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

U.S. Department of Justice
Immigration and Naturalization Service

P. O. BOX 568808
DALLAS, TX
75356-8808

REF NO. 459536383

DATE: 08/10/90

TIME: 11:34

*** RECEIPT NO. SRC 90-230-00317 ***

THE ABOVE RECEIPT NUMBER MUST ACCOMPANY ALL INQUIRIES!

RECEIVED \$40.00 IN THE FORM OF MONEY ORDER
FROM:

PETER NGUYEN

BENEFICIARY: KIM CHI THI
PETITIONER: PETER NGUYEN
FORM I130

NGUYEN

PROCESSING YOUR FORM WILL REQUIRE
A MINIMUM OF 120 DAYS. IF YOU HAVE
NOT HEARD FROM US WITHIN 6 MONTHS,
THEN YOU MAY CONTACT THIS OFFICE.
214-767-4375

P. NGUYEN

Houston July 30, 1990

American Embassy
Orderly Departure Program (ODP)
Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re. NGUYEN THI KIM CHI, ODP File No. I.V. 531,819

Dear Sir:

Please be informed that there are some changes in the status of my sister in Vietnam:

My sister Nguyen Thi Kim Chi got married on 12.21.1982, they have a child named Le Kim Uyen Di, born on 12.05.1988. Her husband have 2 children and he divorced to his ex-wife with the decree no. 12/TL, case no. 18/HNGD on 04.27.1982.

I am a naturalized U.S. Citizen on 11.06.1987. A form I-130 was filed to the I.N.S. office in Dallas on behalf of my sister's family.

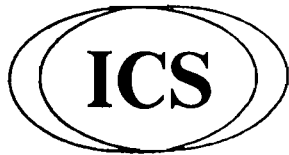
I shall greatly appreciate knowing further formalities needed for my sister's case.

Sincerely yours,

A handwritten signature in cursive script, appearing to read "Peter Nguyen".

NGUYEN PETER
a.k.a. NGUYEN HUNG DOAN
3610 Spear Road
Houston, Texas 77066

Enclosures.



International Community Services

3703 Yoakum Blvd., Suite 205 • Houston, TX 77006 • (713) 521-9083

MINISTRY OF JUSTICE
JUDICIARY SERVICE OF
CENTRAL VIETNAM
BINH DINH COURT OF
1st INSTANCE at QUI NHON
Serial No. 212/66

EXCERPT SERVING AS VITAL STATISTICS IN FILE
AT THE COURT CLERK'S OFFICE

An original Affidavit serving in lieu of Birth Certificate for NGUYEN THI KIM CHI has been established by Honorable VO NHAT MINH, Presiding Judge of Binh Dinh Court in quality of Judge of the Peace, on November 25, 1966 and has been registered,

EXTRACT AS FOLLOWS:

The said witnesses being duly sworn, deposed and said that they know for certain:

NGUYEN THI KIM CHI, nationality of Vietnam, was born on March 01, 1958 at Gia An, village of Hoai Chau, District of Hoai Nhon, Province of Binh Dinh, to Mr. Nguyen Cong Luan and Mrs. Nguyen Thi Xuan Huong, his legitimate wife

CERTIFIED TRUE COPY

April 4, 1983

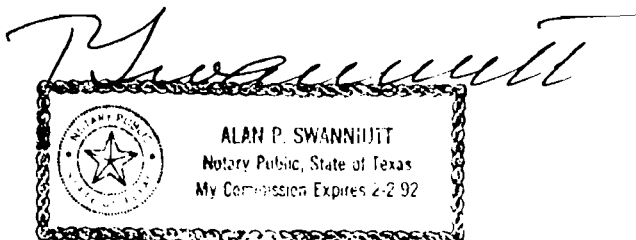
The People Committee of Precinct 1
NGUYEN THI THANH NGOC, Administrator
(Signed and Sealed)

TRUE EXTRACT FROM THE ORIGINAL
Qui Nhon, 11.26.1966
Chief Court Clerk
NGUYEN NGOC BOI

This is to certify that the foregoing translation is, to the best of my knowledge and belief, a true and accurate rendition into English of the document written in Vietnamese.

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME
This 18th day of July, 1990

July 18, 1990



Dang Dac Thieu, Ph.D
Counselor

QUỐC TỊCH VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP - TỈNH PHÂN

TỔNG SỞ TƯ PHÁP - TỈNH PHÂN
TẠI QUY-NHƠN

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ THỂ VÌ HỘ - TỊCH

Lưu - trữ tại Phòng Lục - Sự

Số 2.12 / LC
(1)

Theo bản chánh Chứng thư Thể vì KHAI - SÁCH
cấp cho NGUYỄN THỊ KIM - CHI
do Ông VÕ-NHẬT-MINH Thăm-phấn Tòa-Án Tỉnh Bình-Định
với tư cách Thăm-Phấn Hòa-Giải cấp ngày 25-11-1966
đã trước bạ.

Đã trích ra như sau :

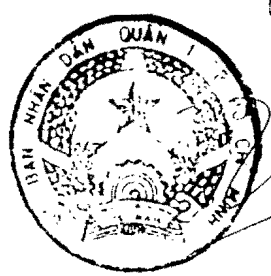
Các nhân chứng nói trên đều đã trưởng thành, sau khi tìm
nơi thật nói toàn sự thật, đã lần lược khai và chứng nhận biết
đích thực

NGUYỄN THỊ KIM-CHI, quốc-tịch Việt-nam, sinh ngày
MỘT tháng BA năm MỘT NGÀN CHÍN TRAM NĂM MƯƠI TÁM
(1-3-1958) tại thôn Gia-An, xã Hoài-Châu, quận Hoài-
Nhơn, tỉnh Bình-định, con ông Nguyễn-công-Luận và bà
Trần thị Xuân-Hương, vợ chánh ./-

SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 4 tháng 4 năm 1982
UB.Đ/QUẬN I

PHÓ VĂN PHÒNG



Phản hành

Nguyễn Thị Thanh Ngọc

Trích sao y bản chính,

Quy-nhơn, ngày 26 tháng 11 năm 1986
CHÁNH LỤC - SỰ.

(1) Mổ. Mổ xin trích lục và
chữ ghi vào đơn số liệu trên đây.



International Community Services

3703 Yoakum Blvd., Suite 205 • Houston, TX 77006 • (713) 521-9083

THE PEOPLE'S COMMITTEE

WARD:

PRECINCT:

CITY: HO CHI MINH

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence- Liberty- Happiness

No. 4054

Book: 21/59

AN EXTRACT FROM THE BIRTH REGISTRY

INFANT'S FULL NAME LE KIM TAN
Sex Male
Date of Birth This 6th day of December, 1959
Place of Birth 215 Luc Tinh
Ethnic group ///
Nationality ///

| | FATHER | MOTHER |
|---------------------|--------------------------|--------------------------|
| Full name | Le Kim Thao | Nguyen Kim Phat |
| Date of Birth | 24 years old | 24 years old |
| Ethnic group | ///
Nationality | ///
Nationality |
| Occupation | Merchant | Merchant |
| Residence | Phu Dinh Street | |

Registrant's full name ... Lu Thi Viet, 30 years old, 215 Luc Tinh

CERTIFIED TRUE COPY

04.19.1990

For the People's Committee of Precinct 6

NGUYEN KIM HONG, Administrator

(Signed and Sealed)

Registered on this 7th day of December, 1959
For the Chairnam of the People's Committee

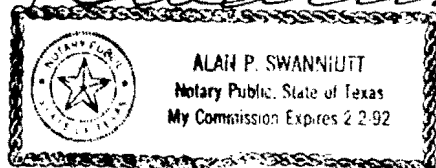
This is to certify that the foregoing translation is, to the best of my knowledge and belief, an accurate rendition into English of the original document written in Vietnamese.

July 18, 1990

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME
This 18th day of July, 1990



Dang Dac Thieu, Ph.D
Counselor.



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....6
Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số.....4054
Quyển số.....21/59



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ KIM TÂN Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 6 / 12 / 1959
(Sau, tháng mười hai, năm một chín năm mười chín)
Nơi sinh 215 Lục Tỉnh
Dân tộc _____ Quốc tịch _____

| Phần khai về cha, mẹ | Người mẹ | Người cha |
|----------------------|------------------------|--------------------|
| Họ và tên | <u>Nguyễn Kim Phát</u> | <u>Lê Kim Thao</u> |
| Tuổi | <u>24 tuổi</u> | <u>24 tuổi</u> |
| Dân tộc | | |
| Quốc tịch | | |
| Nghề nghiệp | <u>Buôn bán</u> | <u>Buôn bán</u> |
| Nơi thường trú | <u>Đường Khu Định</u> | |

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lư Thị Việt, 30 tuổi
215 Lục Tỉnh

Đăng ký ngày 7 tháng 12 năm 1959
TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

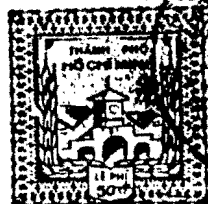
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 19 tháng 4 năm 1990

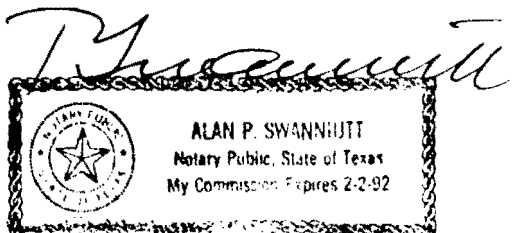
IN TÀI UBND Q6

Ký và đóng dấu

Trưởng Văn Phòng
Hội Văn phòng



Nguyễn Văn Phòng



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã. Thị trấn An Lạc
Thị xã Quận Bình Chánh
Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT2/P3

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 0037

Quyển số 01

| | | |
|---|--|---|
| Họ và tên : | LÊ PHƯỚC THIỆN | Nam, nữ Nam |
| Sinh ngày tháng, năm : | Ngày mười chín, tháng một, năm một nghìn
Ngày mười chín (1900) 1979 | |
| Nơi sinh | Hàng Vương | |
| Khai về cha mẹ | CHA | ME |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | Lê Kim Tân
1959 | Nguyễn thị Thanh Hà
1957 |
| Dân tộc | Kinh | Kinh |
| Quốc tịch | Việt Nam | Việt Nam |
| Nghề nghiệp | Công nhân | Nội trợ |
| Nơi ĐKNK thường trú | 30, ấp 1, An Lạc | 10, ấp 1, An Lạc |
| Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | Lê thị Tuyết Phương 1958
28, Lô 1, ấp 3, An Lạc | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 05 tháng 6 năm 1984

TM. UBND Mai ký tên đóng dấu

Ủy Viên Thư Ký

Đang ký ngày 06 tháng 02 năm 19 79

(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

KHOA TỊCH

UVTK

LÊ TÂN KHUONG

(ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Khanh

2

Họ và tên / Full name

NGUYỄN THỊ KIM CHI

Ngày sinh / Date of birth

1958

Nơi sinh / Place of birth

Xã Vĩnh Định

Chỗ ở / Domicile

Xã Vĩnh Định, Chi Minh

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

3

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

11.3.1995

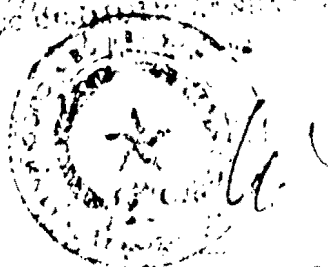
Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ VISA VÀ HỘ CHIẾU



Nguyễn Thị Kim Chi

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên / Full name

Lê Kim Myên Di

Ngày sinh / Date of birth

1988

Nơi sinh / Place of birth

Xã Vĩnh Định, Chi Minh

Họ và tên / Full name

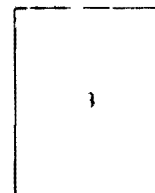
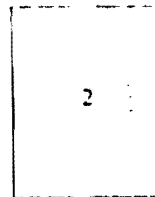
Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 75890/90-ĐG

8

BỊ CHỮ — REMARKS

9

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 75890/XC

Cấp cho Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Cấp cho Một trẻ em

Cấp cho Hợp đồng quốc gia Kỳ

Quốc gia Nhân Dân Tân Sơn Nhất

Tạo ngày 14.3.1990

Đã đồng ý 14 tháng 9 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương



NATIONAL OFFICE
MIGRATION AND REFUGEE SERVICES
1312 Massachusetts Avenue, N.W. • Washington D.C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF GALVESTON - HOUSTON

INITIAL AOR..... []
UPDATED/CORR..... []
ORIGINAL TO ODP.... []
COPY TO USCC NY.... []
FILE - USCC HOU.... []

- USCC # _____
- ODP IV 531-819

SECTION I

Your name : Mr./Mrs. NGUYEN PETER Phone [H] (713) 820-1517
(Family) (Middle) (Given) [W] (713) 931-8044

Your Address : 3610 SPEARS ROAD HARRIS HOUSTON TEXAS 77066
Number Street County/City State Zip Code

Date of Birth : JAN. 01, 1963 Place of Birth : BINH DINH Nationality : US CITIZEN

Date of Entry to U.S. : 06/03/81 From (Camp/Country) : SINGAPORE Volag : _____

My Alien Registration Number : A- 25-185-072 Social Security Number : 459-53-8383

Legal Status : Parolee [] Permanent Resident [] U.S. Citizen [xx] (Check one)

My Naturalization Certificate No. (if applicable) : 13072908

SECTION II

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my [] I-94 (both sides) [] I-151 or [] I-551 is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit : Yes [xx] No []. If yes., date submitted : 07/30/90 and date approved of visa petition : _____

| FULL NAME | DATE & PLACE OF BIRTH | REL TO YOU | ADDRESS IN VIETNAM |
|------------------------------|---------------------------|----------------|---------------------------------------|
| NGUYEN THI KIM CHI | 03/01/58, BINH DINH, VN. | SISTER | 270, LY TU TRONG
PHUONG BEN THANH, |
| LE KIM TAN | 12/06/59, LUC TINH, VN | BROTHER-IN LAW | QUAN 1, HO CHI MINH
City, VIETNAM |
| LE KIM UYEN DI | 11/08/88, HO CHI MINH, VN | NIECE | " |
| LE KIM THACH THAO | 08/19/76, HCM City, VN | NIECE (1) | " |
| LE PHUC THIEN | 01/19/79, HCM City, VN | NEPHEW(2) | " |
| | | | |
| | | | |
| (1) My sister's stepdaughter | | | |
| (2) My sister's stepson. | | | |
| | | | |

you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasia, please complete information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the United States as a former U.S. Government employee or close associate to the U.S.

| <u>Name of Principal Applicant</u> | <u>Date & Place of Birth</u> | <u>Relationship</u> | <u>Address in Vietnam</u> |
|------------------------------------|----------------------------------|---------------------|---------------------------|
|------------------------------------|----------------------------------|---------------------|---------------------------|

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Applicant

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____ / _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION :

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation : _____
Last Title/Grade : _____ / _____ Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT :

Ministry or Military Unit _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____ / _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP :

Was time spent in Re-education camp? Yes [] No [] Date : From _____ To _____

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP :

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate : _____

Date of Employment or Training : From _____ to _____

ASIAN-AMERICANS : Single [] Married [] Male [] Female []

Full name of the Mother _____ Address _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known) _____

His current address _____

SECTION IV

| NAMES OF DEPENDENTS/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | REL. TO PA. |
|--|---------------|-------------|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

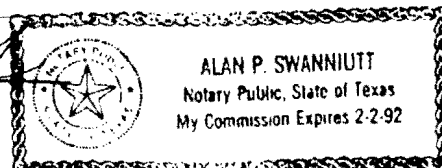
ADDITIONAL INFORMATION :

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Subscribed and sworn to before me
this 6 day of Aug, 1990

Peter Singer
Your Signature

Alan P. Swannitt
(Signature of Notary Public)



U.S. Department of Justice
Immigration and Naturalization Service

P. O. BOX 568808
DALLAS, TX
75356-8808

REF NO. 459538383

DATE: 08/10/90

TIME: 11:34

**** RECEIPT NO. SRC 90-230-00317 ****

THE ABOVE RECEIPT NUMBER MUST ACCOMPANY ALL INQUIRIES!

RECEIVED \$40.00 IN THE FORM OF MONEY ORDER
FROM:

PETER NGUYEN

BENEFICIARY: KIM CHI THI
PETITIONER: PETER NGUYEN
FORM I130

NGUYEN

PROCESSING YOUR FORM WILL REQUIRE
A MINIMUM OF 120 DAYS. IF YOU HAVE
NOT HEARD FROM US WITHIN 6 MONTHS,
THEN YOU MAY CONTACT THIS OFFICE.
214-767-4375

P. NGUYEN



International Community Services

3703 Yoakum Blvd., Suite 205 • Houston, TX 77006 • (713) 521-9083

Translation

The People's Court of Binh Chanh District

Serial # 12/TL
Case No : 18/HNGD

Date : 04-27-82
Date : 04-17-82

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Freedom-Happiness

DECISION Divorce by Mutual consent

At the People's Court of Binh Chanh District, on the 27th day of April 1982.

Present, Huynh Thi Huong, Judge and Ms Nguyen Ngoc Tuyet, Clerk.

In Re petition for divorce # 18 filed on April 17 1982 between :

- Nguyen Thi Thu Ha, born in 1957, occupation homemaker, residing at 30, Group 3, An Lac City, and
- Le kim Tan, born in 1959, residing at 30 Group 3, An Lac City

DEPOSITIONS

Tan stated :

- That he married Ha on October 1975 after having known one another for 3 years;
- That despite his parents' objection to the marriage, the couple lived with them in good terms until 1979 when it happened that Ha frequently left home without notice;
- That there were times she left for 2 to 3 months; and in 1979, she's gone for good.

Children : 2

Le Kim Thach Thao; Age 6
Le Phuc Thien; Age 3
living with him since 1979

Common Property :

Still living with his parents

Jewelry :

Wedding gifts including 1 pair of earrings of diamond size 3 , 1 3/10 tael of gold plaque, 1 5/10 tael of gold pendant to be sold as agreed upon by both spouses.

Ha stated:

- that Tan's foregoing depositions are correct except:
- that there were disputes between her and sisters in-laws, and incompatibility between her and Tan, resulting in frequent quarrels;
- that in 1979, Tan battered her, which made her leave home for good.

Children : 2

Le Kim Thach Thao; Age 6
Le Phuc Thien; Age 3
living with Tan

Common Property :

Still living with the husband's parents

Jewelry :

Wedding gifts including 1 pair of earrings of diamond size 3 , 1 3/10 tael of gold plaque, 1 5/10 tael of gold pendant to be sold as agreed upon by both spouses.

Ha and Tan pray that the Court approve their petition for divorce.

Property : Ha requests that Tan give her the tin-roofed house situated behind their dwelling at 30, Group 3, An Lac City and that Tan support all the 2 children because she is not settled down yet.
No further request.

(over)

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

Số 12/TL ngày 27.4.1982.

Số thụ lý : 18/HN82 ngày 17.4.1982.

CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
Độc-Lập, Tự-Do, Hạnh-Phúc

QUYẾT - ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

Hôm nay, ngày 27.4.1982

Chúng tôi : HUYNH THỊ NGUYỄN, Thẩm Phán Tòa Án nhân dân huyện Bình Chánh

Có số : NGUYỄN NGỌC TUYẾT làm thư ký giúp việc.

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số 18 ngày 17.4.1982.

VỀ VIỆC : L Y H Ô N

như : Một bên HUYNH THỊ THU HẸ, sinh năm 1957, nghề nghiệp phụ giúp gia đình, cư ngụ số 30 Khu 3 thị trấn An-Lạc.

Bên kia : L Y KIM TẤN, sinh năm 1959, cư ngụ Khu 3, số 30, thị trấn An-Lạc.

NỘI DUNG SỰ VIỆC

Anh TẤN trình bày :

Anh và chị HẸ kết hôn vào tháng 10/1975 có tám đứa trẻ, 03 năm, lúc cưới về làm dâu cha mẹ chồng tuy rằng cha mẹ không đồng ý nhưng vì anh chị tự nguyện thương nhau, hạnh phúc được vài tháng đến năm 1979 thì xảy ra nạn thiên, lý do là chị HẸ thường bỏ đi không nói gia đình biết và đi khoảng 2 - 3 tháng mới về và đến năm 1979 chị bỏ nhà đi đến nay.

Về con chung : 2 đứa

1.- Lê Kim Thạch Thảo, 6 tuổi

2.- Lê Phúc Thiện, 3 tuổi

ở với anh từ năm 1979 đến nay.

Tài sản : Còn ở chung cha mẹ

Nữ trang : Lúc cưới cho một đôi bông hột xoáy 3 ly, 1 lắc vàng 18 nặng 3 chỉ, 1 dây chuyền 5 chỉ vàng y. Thời gian qua 2 bên đã đồng ý bán hết.

Chị HẸ trình bày

Thời gian chung sống, tài sản gia đình, quá trình tám đứa cũng như anh TẤN đã trình bày, còn về nạn thiên giữa chị chồng em dâu có cái và nhận. Cũng như giữa chị và anh TẤN không phải hợp pháp về tình tình nạn thiên hay cái và nhận vào năm 79 có lần anh đánh chị nên chị bỏ nhà ra đi.

Về con chung : 2 đứa

1.- Lê Kim Thạch Thảo

2.- Lê Phúc Thiện

Hiện đang ở với anh TẤN

ở : còn sống chung cha mẹ chồng

Nữ trang : Lấy cưới cho 1 sợi dây chuyền 5 chỉ vàng y, 1 đôi bông hột xoan 3 ly, 1 chiếc lư 5 chỉ vàng lã.

Hai người đã đồng ý bán.

Trước Tòa hôm nay chị HẢ và anh TẤN yêu cầu xin được ly hôn .

Về tài sản : Chị HẢ yêu cầu khi ly hôn anh TẤN phải cho chị 1 căn nhà lợp tôle phía sau số 30 Khu 3 thị trấn An Lạc cùng như yêu cầu anh TẤN phải nuôi hết 2 con vì hiện nay cuộc sống chị chưa được ổn định.

Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Về phía anh TẤN đồng ý nuôi 2 con, không yêu cầu chị HẢ cấp dưỡng

Tại đây anh đồng ý giao cho chị HẢ căn nhà sau lợp tôle số 30 khu 3 thị trấn An Lạc

Ngoài ra anh không yêu cầu gì khác.

Căn cứ vào sự hoàn toàn tự nguyện và thuận tình ly hôn giữa 2 bên cũng như thỏa thuận hợp tình hợp lý về tài sản.

Căn cứ vào điều 25, 29, 30, 31, 32 luật hôn nhân gia đình
Căn cứ vào điều 20, 36 luật tố tụng Tòa án nhân dân tối cao công bố ngày 19.7.1991.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

QUYẾT - ĐỊNH

Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị NGUYỄN THỊ THU HẢ và anh LÊ KIM TẤN. Công nhận thỏa thuận sau :

Anh LÊ KIM TẤN phải giao cho chị HẢ được trực quyền sở hữu 1 căn nhà lợp tôle số 30 phía sau khu 3 thị trấn An Lạc

Anh TẤN được nuôi 2 cháu : 1.- Lê Kíp Thạch Thảo, 6 tuổi
2.- Lê phước Thiệu, 3 tuổi

Chị HẢ không phải đóng góp nuôi con vì hiện nay kinh tế chưa ổn định.

Chị HẢ sở quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung, không gì có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung anh chị có thể thay đổi nuôi con hoặc góp phần vào phí tốn nuôi con.

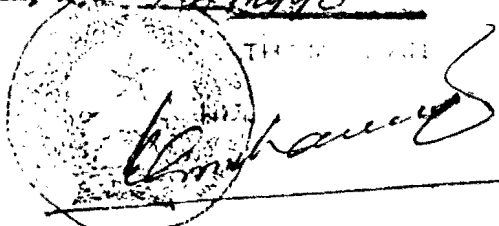
Chị HẢ và anh TẤN mỗi bên đóng án phí 5 đồng.

Quyết định này có hiệu lực như 1 bản án báo cho 2 bên đương sự biết và có quyền kháng quyết định trong hạn 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

BẢN CHÁNH

THỦ PHẠM cũ kỹ HUYNH THỊ HUONG

anh, ngày 17/12/1990





International Community Services

3703 Yoakum Blvd., Suite 205 • Houston, TX 77006 • (713) 521-9083

Translation

The People's Court of Binh Chanh District

Serial # 12/TL
Case No : 18/HNGD

Date : 04-27-82
Date : 04-17-82

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Freedom-Happiness

DECISION Divorce by Mutual consent

At the People's Court of Binh Chanh District, on the 27th day of April 1982.

Present, Huynh Thi Huong, Judge and Ms Nguyen Ngoc Tuyet, Clerk.

In Re petition for divorce # 18 filed on April 17 1982 between :

- Nguyen Thi Thu Ha, born in 1957, occupation homemaker, residing at 30, Group 3, An Lac City, and
- Le kim Tan, born in 1959, residing at 30 Group 3, An Lac City

DEPOSITIONS

Tan stated :

- That he married Ha on October 1975 after having known one another for 3 years;
- That despite his parents' objection to the marriage, the couple lived with them in good terms until 1979 when it happened that Ha frequently left home without notice;
- That there were times she left for 2 to 3 months; and in 1979, she's gone for good.

Children : 2

Le Kim Thach Thao; Age 6
Le Phuc Thien; Age 3
living with him since 1979

Common Property :

Still living with his parents

Jewelry :

Wedding gifts including 1 pair of earrings of diamond size 3 , 1 3/10 tael of gold plaque, 1 5/10 tael of gold pendant to be sold as agreed upon by both spouses.

Ha stated:

- that Tan's foregoing depositions are correct except:
- that there were disputes between her and sisters in-laws, and incompatibility between her and Tan, resulting in frequent quarrels;
- that in 1979, Tan battered her, which made her leave home for good.

Children : 2

Le Kim Thach Thao; Age 6
Le Phuc Thien; Age 3
living with Tan

on Property :

Still living with the husband's parents

Jewelry :

Wedding gifts including 1 pair of earrings of diamond size 3 , 1 3/10 tael of gold plaque, 1 5/10 tael of gold pendant to be sold as agreed upon by both spouses.

Ha and Tan pray that the Court approve their petition for divorce.

Property : Ha requests that Tan give her the tin-roofed house situated behind their dwelling at 30, Group 3, An Lac City and that Tan support all the 2 children because she is not settled down yet.
No further request.

(over)

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

Số 12/TL ngày 27.4.1982.

Số thụ lý : 18/HNGĐ ngày 17.4.1982.

CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
Độc-Lập, Tự-Do, Hạnh-Phúc

QUYẾT - ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

Hôm nay, ngày 27.4.1982

Chúng tôi : NGUYỄN THỊ NGUYỄN, Thẩm Phán Tòa Án nhân dân huyện Bình Chánh

Có cô : NGUYỄN NGỌC TUYẾT làm thư ký giúp việc.

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số 18 ngày 17.4.1982.

VỀ VIỆC : L Y H Ô N

Giữa : Một bên NGUYỄN THỊ THU HÀ, sinh năm 1957, nghề nghiệp phụ giúp gia đình, cư ngụ số 30 Khu 3 thị trấn An-Lạc.

Một bên kia : L Y KIM TẤN, sinh năm 1959, cư ngụ Khu 3, số 30, thị trấn An-Lạc.

MỘT BÊN SỰ VIỆC

Anh TẤN trình bày :

Anh và chị HÀ kết hôn vào tháng 10/1975 có tám đứa con trước 03 năm, lúc cưới về làm dâu cha mẹ chồng tuy rằng cha mẹ không đồng ý nhưng vì anh chị tự nguyện thương nhau, hạnh phúc được vài tháng đến năm 1979 thì xảy ra mâu thuẫn, lý do là chị HÀ thường bỏ đi không nói gia đình biết và đi khoảng 2 - 3 tháng mới về và đến năm 1979 chị bỏ nhà đi đến nay.

Về con chung : 2 đứa

- 1.- Lê Kim Thạch Thảo, 6 tuổi
- 2.- Lê phúc Thiện, 3 tuổi

ở với anh từ năm 1979 đến nay.

Tài sản : Còn ở chung cha mẹ

Nữ trang : Lúc cưới cho một đôi bông hột xoáy 3 ly, 1 lắc vàng 18 nặng 3 chỉ, 1 dây chuyền 5 chỉ vàng y. Thời gian qua 2 bên đã đồng ý bán hết.

Chị HÀ trình bày

Thời gian chung sống, tài sản gia đình, quá trình tám đứa con cũng như anh TẤN đã trình bày, còn về mâu thuẫn giữa chị chồng em dâu có cái và nhau. Cũng như giữa chị và anh TẤN không phải hợp nhau về tánh tình nên thường hay cãi và nhau vào năm 79 có lần anh đánh chị nên chị bỏ nhà ra đi.

Về con chung : 2 đứa

- 1.- Lê Kim Thạch Thảo
- 2.- Lê phúc Thiện

Hiện đang ở với anh TẤN

Cha mẹ : còn sống chung cha mẹ chồng

Nữ trang : Lấy cưới cho 1 sợi dây chuyền 5 chỉ vàng y, 1 đôi bông hột xoan 3 ly, 1 chiếc lư 5 chỉ vàng lã.

Hai người đã đồng ý bán.

Trước Tòa hôn nay chị HẢ và anh TẤN yêu cầu xin được ly hôn .

Về tài sản : Chị HẢ yêu cầu khi ly hôn anh TẤN phải cho chị 1 căn nhà lợp tôle phía sau số 30 Khu 3 thị trấn An Lạc cũng như yêu cầu anh TẤN phải nuôi hết 2 con vì hiện nay cuộc sống chị chưa được ổn định.

Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Về phía anh TẤN đồng ý nuôi 2 con, không yêu cầu chị HẢ cấp dưỡng

Tài sản anh đồng ý giao cho chị HẢ căn nhà sau lợp tôle số 30 khu 3 thị trấn An Lạc

Ngoài ra anh không yêu cầu gì khác.

Căn cứ vào sự hoàn toàn tự nguyện và thuận tình ly hôn giữa 2 bên cũng như thỏa thuận hợp tình hợp lý về tài sản.

Căn cứ vào điều 25, 29, 30, 31, 32 luật hôn nhân gia đình
Căn cứ vào điều 20, 36 luật tố tụng Tòa án nhân dân tối cao công bố ngày 13.7.1961.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

QUYẾT - ĐỊNH

Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị NGUYỄN THỊ THU HẢ và anh LÊ KIM TẤN. Công nhận thỏa thuận sau :

Anh LÊ KIM TẤN phải giao cho chị HẢ được trọn quyền sở hữu 1 căn nhà lợp tôle số 30 phía sau khu 3 thị trấn An Lạc

Anh TẤN được nuôi 2 cháu : 1.- Lê Kỳ Thạch Thảo, 6 tuổi
2.- Lê Phước Thiện, 3 tuổi

Chị HẢ không phải đóng góp nuôi con vì hiện nay kinh tế chưa ổn định.

Chị HẢ sở quyền tối lợi thừa nuôi con chung, không gì có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung anh chị có thể thay đổi nuôi con hoặc gộp phần vào phí tu nuôi con.

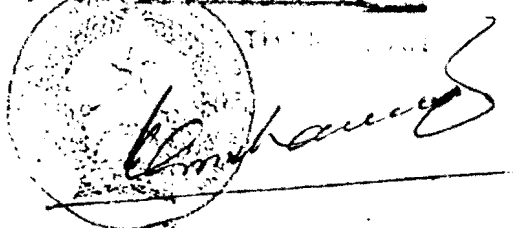
Chị HẢ và anh TẤN mỗi bên đóng án phí 5 đồng.

Quyết định này có hiệu lực như 1 bản án báo cho 2 bên được sự biết họ có quyền chống quyết định trong hạn 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

1 BẢN CHÍNH

THẨM PHÁN cũ KỶ HUYNH THỊ HUONG

ah, ngày 17/11/1990





International Community Services

3703 Yoakum Blvd., Suite 205 • Houston, TX 77006 • (713) 521-9083

THE PEOPLE'S COMMITTEE

WARD:

PRECINCT:

CITY: HO CHI MINH

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence- Liberty- Happiness

No. 4054

Book: 21/59

AN EXTRACT FROM THE BIRTH REGISTRY

INFANT'S FULL NAME LE KIM TAN
Sex Male
Date of Birth This 6th day of December, 1959
Place of Birth 215 Luc Tinh
Ethnic group ///
Nationality ///

| | FATHER | MOTHER |
|---------------------|-----------------|-----------------|
| Full name | Le Kim Thao | Nguyen Kim Phat |
| Date of Birth | 24 years old | 24 years old |
| Ethnic group | /// | /// |
| Nationality | /// | /// |
| Occupation | Merchant | Merchant |
| Residence | Phu Dinh Street | |

Registrant's full name ... Lu Thi Viet, 30 years old, 215 Luc Tinh

CERTIFIED TRUE COPY

04.19.1990

For the People's Committee of Precinct 6

NGUYEN KIM HONG, Administrator

(Signed and Sealed)

Registered on this 7th day of December, 1959
For the Chairnam of the People's Committee

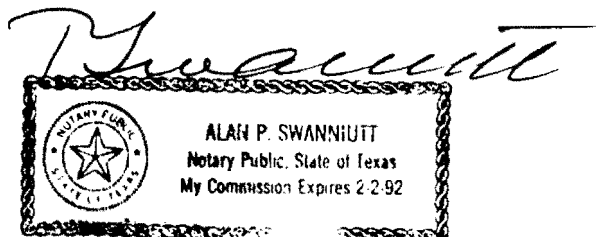
This is to certify that the foregoing translation is, to the best of my knowledge and belief, an accurate rendition into English of the original document written in Vietnamese.

July 18, 1990

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME
This 18th day of July, 1990

Dang D. Thieu

Dang Dac Thieu, Ph.D
Counselor.



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....6
Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số.....4054
Quyển số.....21/59



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên LÊ KIM TÂN Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 6 / 12 / 1959
(Sau, tháng mười hai, năm một chín năm mười chín)
Nơi sinh 215 Lục Tỉnh
Dân tộc _____ Quốc tịch _____

| Phân khai về cha, mẹ | Người mẹ | Người cha |
|----------------------|------------------------|--------------------|
| Họ và tên | <u>Nguyễn Kim Phát</u> | <u>Lê Kim Thao</u> |
| Tuổi | <u>24 tuổi</u> | <u>24 tuổi</u> |
| Dân tộc | | |
| Quốc tịch | | |
| Nghề nghiệp | <u>Buôn bán</u> | <u>Buôn bán</u> |
| Nơi thường trú | <u>Đường Nhứt Định</u> | |

5/89 QĐ 261/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lư Thị Việt 30 tuổi
215 Lục Tỉnh

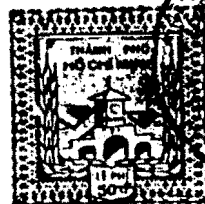
Đăng ký ngày 7 tháng 12 năm 19 59
TM ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 19 tháng 4 năm 1990

TIN TÂM UBND Q6



Ký và đóng dấu

Trưởng Văn Phòng

H. Văn Phòng

Nguyễn Hùng Cường



International Community Services

3703 Yoakum Blvd., Suite 205 • Houston, TX 77006 • (713) 521-9083

THE PEOPLE'S COMMITTEE
TOWN: AN LAC
DISTRICT: DISTRICT 1
CITY: HO CHI MINH

COUSIN: NGUYEN VAN THUAN
INVESTIGATED: NGUYEN VAN THUAN
RECEIVED: NGUYEN VAN THUAN

No. 0017
Date: 01

AN EXTRACT FROM THE BIRTH REGISTRY

NAME: NGUYEN VAN THUAN
Date of Birth: 1957
Ethnic group: Urban
Nationality: Vietnamese
Occupation: Teacher
Residence: Ho Chi Minh City

| | FATHER | MOTHER |
|---------------|------------------|-------------------|
| Full name | Nguyen Van Thuan | Nguyen Thi Thu Ha |
| Date of Birth | 1957 | 1957 |
| Ethnic group | Urban | Urban |
| Nationality | Vietnam | Vietnam |
| Occupation | Teacher | Teacher |
| Residence | Ho Chi Minh City | Ho Chi Minh City |

Registered in the birth registry of the People's Committee of the District of Ho Chi Minh City, 1979

ABSTRACT CONFORMED TO THE ORIGINAL

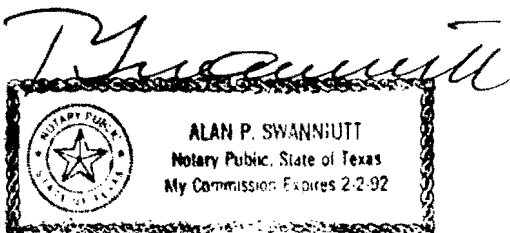
This abstract is a copy of the original document and is not a substitute for the original document.

AN LAC: NGUYEN VAN THUAN
NGUYEN VAN THUAN: Secretary
(Signed and sealed)

This is to certify that the above information is true to the best of my knowledge and belief, and is a true and correct copy of the original document written in Vietnamese.

July 18, 1990

SUBSCRIBED AND SWORN TO before me
This 18th day of July, 1990



Nguyen D. Thuan
Notary Public, State of Texas
My Commission Expires 12-31-91

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã. Thị trấn An Lão
Thị xã Quận Bình Chánh
Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT2/P3

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 0037
Quyển số 01

| | | |
|---|--|---|
| Họ và tên : | LÊ PHÚC THIỆN | Nam, nữ <u>Nam</u> |
| Sinh ngày tháng, năm : | <u>Ngày mười chín, tháng một, năm một nghìn chín trăm chín mươi chín (1990/1/19)</u> | |
| Nơi sinh | <u>Hàng Vương</u> | |
| Khai về cha mẹ | CHA | MẸ |
| Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh) | <u>Lê Kim Tân</u>
<u>1959</u> | <u>Nguyễn Thị Tân Hà</u>
<u>1957</u> |
| Dân tộc | <u>Kinh</u> | <u>Kinh</u> |
| Quốc tịch | <u>Việt Nam</u> | <u>Việt Nam</u> |
| Nghề nghiệp | <u>Công nhân</u> | <u>Nội trợ</u> |
| Nơi ĐKKK thường trú | <u>30, Bp 1, An Lão</u> | <u>30, Bp 1, An Lão</u> |
| Họ, tên tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai | <u>Lê Thị Tuyết Phương</u> <u>1958</u>
<u>28, LS Bp 3, An Lão</u> | |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 05 tháng 6 năm 1984

TM. UBND Mai ký tên đóng dấu
Ủy Viên Thư Ký

Đã g ký ngày 06 tháng 02 năm 19 79

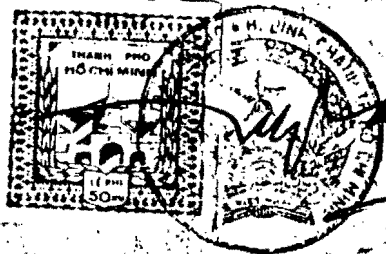
(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

KHOA TỊCH

UVTK

LÊ TÂN KHUONG

(ký tên và đóng dấu)



Kính chị:

Vài hàng kính thăm chị, que ch. cho
tôi cũng lúc thăm hỏi đến quý anh
chị trong hội, biết chị bận & xe
nhưng cũng phải "bản cái" cho chị thôi,
(có cái này voi nào cũng được cho chị viết,
nhưng nếu có cục văng = hiểu ai cũng viết
nữa) Hôm qua cái có mẹo giải ra trái
củ anh này theo nguyên chị được cho cho
đến nay mới gửi lên như chị gửi đây.

Hẹn gặp chị trong sự tò (sức
tò

mến

Nhưng công tở,

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

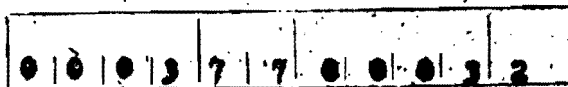
Mẫu số 001-QLTC, ban hành theo công văn số 2545 ngày 31 tháng 11 năm 1972

re

Số 21-GMT

(69)

1521



WLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 195 ngày 12 tháng 12 năm 1961

của

Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn Công Luận

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1925

Nơi sinh

An Khê, Nghĩa Bình

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

270 đường Lê Thị Trung

Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Cán tội

Chỉ huy trưởng phòng kế toán CS

Hội bắt ngày

1/4/1975

An phát

Theo quyết định, án văn số

13

ngày

20

tháng

1

năm

76

của UBND

Cấp quản tỉnh Nghĩa Bình

Đã bị tăng án

lần, công thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, công thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

270 đường Lê Thị Trung, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Lì Tu Trung

Tư tưởng: Kín đáo, trung thực, có bản thân, chưa có biểu hiện gì xấu.

- Lao động: Đem sức lực, công nhân thành mức khoán được giao trong tháng.

- Học tập: Tham gia học, tiếp thu được

- Nội qui: Chấp hành khá

Số: 1971

CHỦNG NHÂN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Quản lý tại UBND Phường

Nhau thông 11 năm 1962

Họ, tên, chữ ký UBND Phường

Giám thị

CERTIFIED TO BE A TRUE COPY

U.S.C.C. / Catholic Charities

3520 Montrose Blvd.

Houston, Texas 77006

This 14th day of Feb 1980

Uattliero

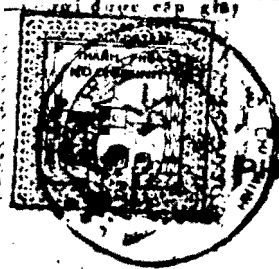
Trên tay nguyên từ phải

Quản lý

Chức vụ

Trên tay

Trên tay



Phạm Văn

Trưởng tá - Quân

Houston Feb - 16 - 1990
Kính gửi cô Khúc Minh Thảo !

Cháu tên là Nguyễn Đoàn Hùng, Hôm nay cháu
xin gửi kèm Hồ Sơ Bổ túc cho Ba cháu.

Hồ Sơ Tên : NGUYỄN CÔNG LUÂN.

Sinh Ngày 15 - tháng 12 - 1928

Cấp bậc cuối cùng là chủ sở phòng kỹ thuật cảnh Sát
Quốc gia Tây Hoa, Thời là Trung táin trưởng
Chương trình phượng Hoàng Quinhơn (phoenix program)

Hồ Sơ Bổ túc gửi kèm :

- Ảnh 4x6
- Khai Sinh
- Hôn Thê
- Căn cước
- Giấy ra thai
- I 171.

Nhân dịp đây cháu cũng xin trình bày với
cô là trong giấy ra thai của Ba cháu, Chính
Quyển Hà Nội đánh máy lên năm sinh của Ba
cháu 1925 (Trong Khai Sinh 1928), Ba
cháu có xin điều chỉnh ở VN, nhưng vì thai
ở nghệ Tĩnh đông cằn, nên không gặp được
Thái trưởng để điều chỉnh lại, và giấy
I 171 của cháu cũng lên : The united state

Consulate at Bangkok (Thị trấn Sài Gòn ở
Kuala Lumpur. Cháu có 2 đứa em ruột hiện
hiện ở Bidong, Malaysia, nên tôi chính như
mỹ tưởng cũng ở Malaysia nên làm loan,
ở đây cháu sẽ gọi họ Sang Kuala Lumpur và
Thailand chính lại. Tôi cháu xin chúc bắt
và chúc cổ góp nhiều may mắn, Bình an và
mọi sự như ý.

Kính chào cô

Nguyễn tran Huu

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

P.O. Box 568808

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

Peter Nguyen

| | |
|---|--|
| 30/KV | |
| NAME OF BENEFICIARY
Nguyen, Tuan Cong
Tran, Xuanhuong Thi | |
| CLASSIFICATION
201(b) | FILE NO. |
| DATE PETITION FILED
10-18-89 | DATE OF APPROVAL
OF PETITION
12-5-89 |

DATE: 12-11-89

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Amsterdam, Pa.. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS

DISTRICT DIRECTOR

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Southern Regional Service Center

P.O. Box 568808

Dallas, Texas 75356-8808

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Peter Nguyen

| | |
|---|---|
| NAME OF BENEFICIARY
Nguyen, Lan Chi Thi
* See Below | |
| CLASSIFICATION
203(a)(5) | FILE NO. |
| DATE PETITION FILED
10-18-89 | DATE OF APPROVAL OF PETITION
12-5-89 |

DATE: 12-14-89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Kauai, Hawaii. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.

8. ☒ REMARKS. Name of Beneficiaries
Nguyen, Lan Chi Thi
Nguyen, Diem Chi Thi
Nguyen, Duong Thuy

VERY TRULY YOURS,

J. B. 776
DISTRICT DIRECTOR

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Southern Regional Service Center

P.O. Box 568808

Dallas, Texas 75356-8808

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Peter Nguyen

| | |
|---|--|
| 30/PV | |
| NAME OF BENEFICIARY
Nguyen, Luau Bong
Tian, Xuanhuy Thi | |
| CLASSIFICATION
201(b) | FILE NO. |
| DATE PETITION FILED
10-18-89 | DATE OF APPROVAL
OF PETITION
12-5-89 |

DATE: 12-11-89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Hanoi, Vietnam. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Southern Regional Service Center

P.O. Box 568808

Dallas, Texas 75356-8808

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Peter Nguyen

| | |
|--|---|
| NAME OF BENEFICIARY
Nguyen, Lan Chi Thi
26 Bekas | |
| CLASSIFICATION
203(a)(5) | FILE NO. |
| DATE PETITION FILED
10-18-89 | DATE OF APPROVAL OF PETITION
12-5-89 |

DATE: 12-14-89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Kouia Lemper. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.

8. ☒ REMARKS. Name of Beneficiaries

Nguyen, Lan Chi Thi
Nguyen, Dien Chi Thi
Nguyen, Duong Thuy

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR

ĐO TỰ - PHÁP

ĐO TỰ - PHÁP TRUNG - ĐÌNH

TÒA SƠ - THẨM BÌNH - ĐỊNH
TẠI QUI - NHƠN



36 067/96

(1)

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ THỂ VÌ HỘ - TỊCH

Lưu trữ tại Phòng Lục - Sự

Theo bản chánh Chứng thư Thể vì GIÁ - THỦ
cấp cho NGUYỄN - CÔNG - LUYỄN và TRẦN THỊ XUÂN - HƯƠNG
do Ông VŨ TUẤN SAN Thẩm-phán Tòa-Án Tỉnh Bình-Định
với tư cách Thẩm-Pháp Hòa-Giải cấp ngày 05-3-1966
đã trước bạ.

Đã trích ra như sau :

Các nhân chứng nói trên đều đã trưởng thành, sau khi thề
nói thật, nói toàn sự thật, đã lần lược khai và chứng nhận biết
dịch thực :

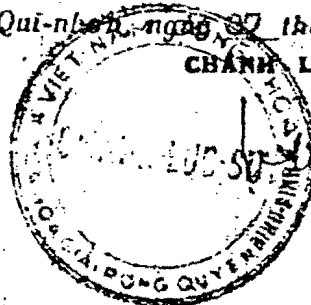
NGUYỄN - CÔNG - LUYỄN, quốc-tịch Việt-nam, sinh ngày Mười
lăm tháng Mười hai năm một ngàn chín trăm hai mươi tám
(15.12.1928) tại xã Nhơn-hưng, quận An-nhoa, tỉnh Bình-
định, con ông Nguyễn-Lộc và bà Nguyễn thị Khương,
ĐÃ KẾT HÔN BẬC NHẤT vào ngày Hai mươi bảy tháng Một
năm một ngàn chín trăm năm mươi bốn (27.01.1954) tại
xã Hoài-châu, quận Hoài-nhơn, tỉnh Bình-định,
VỚI TRẦN THỊ XUÂN - HƯƠNG, quốc-tịch Việt-nam, sinh ngày
Hai mươi một tháng Bảy năm một ngàn chín trăm ba mươi
ba (21.7.1933) tại xã Hoài-châu, quận Hoài-nhơn, tỉnh
Bình-định, con ông Trần-Tân và bà Nguyễn thị Căn.

Phản hành :

Trích sao y bản chính,

Qui-nhơn, ngày 27 tháng 03 năm 1966

CHÁNH LỤC - SỰ,



NGUYỄN NGỌC BỘI

(1) Mỗi khi xin Trích-lục, xin
nhớ ghi vào đơn số hiệu trên đây :

TỈNH Bình-Dịnh

QUẬN Tuy-Phước

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Chứng Thư Thay Giấy

K H A I - S A N H

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi ngày mười một
Tháng hai (11-02 1960) giờ 10

SỐ 419



Trước mặt chúng tôi :

- NGUYỄN - LỘT

Quận trưởng kiêm Thẩm-phán Tòa án Hòa-giải quận Tuy-Phước

- NGUYỄN NGỌC-TƯỜNG

Thư-ký Hành-chánh kiêm Lục-sự ngồi giúp việc.

Có đến khai :

- 1) TRẦN NGỌC-YẾN 46 tuổi, thẻ kiểm-tra số 14A. 000.169
cấp tại Quận Tuy-Phước Tỉnh Bình-Dịnh
ngày 21 - 9 - 1955 hiện trú tại xã Phước-Nghĩa, Q. Tuy-Phước BD
- 2) PHẠM VAN-NGŨ, 40 tuổi, thẻ kiểm-tra số 19A. 000.018
cấp tại Quận Tuy-Phước Tỉnh Bình-Dịnh
ngày 15 - 9 - 1955 hiện trú tại xã Phước-Nghĩa, Q. Tuy-Phước BD
- 3) LÂM THANH-CẦN 35 tuổi, thẻ kiểm-tra số 25A. 000.458
cấp tại Quận Tuy-Phước tỉnh Bình-Dịnh
ngày 12 - 8 - 1957 hiện trú tại xã Phước-Nghĩa, q. Tuy-Phước BD

Những người chứng nói trên sau khi thử nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật, đã viết chứng nhận biết đích thực

NGUYỄN CÔNG-LUẬN, Quốc-Tịch Việt-Nam, sinh ngày mười lăm
tháng mười hai năm một ngàn chín trăm hai mươi tám (15-12-1928)
tại thôn Phò-An xã Nhơn-Hưng Quận An-Nhon Tỉnh Bình-Dịnh.

Con Ông Nguyễn-Lộc và bà Nguyễn thị-Khuông đồng chánh trú-quán thôn Phò-An xã Nhơn-Hưng Quận An-Nhon Tỉnh Bình-Dịnh.

Bà Nguyễn thị-Khuông là vợ chánh-thật của Ông Nguyễn-Lộc.

CERTIFIED TO BE A TRUE COPY
U.S.C.C. / Catholic Charities
3520 Montrose Blvd.
Houston, Texas 77006
This 14th day of Feb 1971

Luathluc

Mấy người chứng này quả quyết rằng NGUYỄN CÔNG-LUẬN
không thể xuất nạp giấy khai sinh được, vì bị biến cố
chiến-tranh, giao-thông gián đoạn, sổ Hộ-tích chánh quán bị phá hủy bản chuẩn bị khai lạc
Mấy người chứng đã nhận thật những lời khai ở trên nên chúng tôi chiếu các điều 4 và
48 Việt-Nam Hộ luật lập tờ Chứng thư thay giấy khai sinh
cấp cho NGUYỄN CÔNG-LUẬN để nộp hồ sơ

Những người chứng sau khi nghe đọc bản này, đã ký đồng chứng tôi và Lục sự

Nguyên đơn
NGUYỄN CÔNG-LUẬN
Ký tên

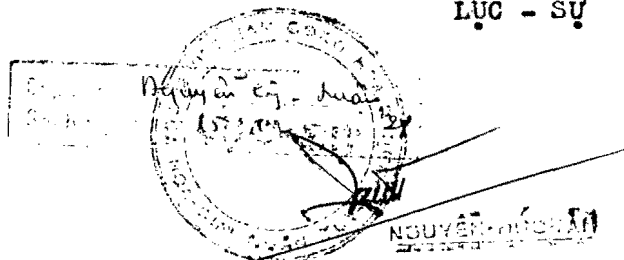
Nhân chứng
TRẦN NGỌC-YẾN (Ký-tên)
PHẠM VAN-NGŨ Ký tên
LÂM THANH-CẦN Ký tên

Lục sự

NGUYỄN NGỌC-TƯỜNG
Ký tên

Thẩm phán
NGUYỄN-LỘT
Ký tên
và đóng dấu

LỤC SAO THEO BẢN CHÍNH TẠI TÒA
Tuy-Phước, ngày 2 tháng 6 năm 1971
LỤC - SỰ



BỘ TƯ PHÁP

SỞ TƯ PHÁP

TRUNG-NGUYỄN TRUNG-PHẦN

Tòa Hòa giải HOÀI-NHON

Số 216/TA

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Chứng thư thay Giấy Khai

CỦA TRẦN-THỊ-XUÂN-HƯƠNG

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi ngày 1 tám
tháng hai, (08 -02- 196 0) (giờ 9 giờ)

Trước mặt chúng tôi

- Nguyễn-Thượng-Dòng Quận-Trưởng kiêm thẩm phán Tòa Hòa Giải Quận Hoài-Nhon
- Có Ông Nguyễn-văn-Phúc Lục sự ngồi giúp việc.

Có đến trình diện

1 Phạm-xuân-Viên 42 tuổi, Căn-cước số ISA-CC37
Ngày 05-01-58 Cấp tại Hoài-Nhon Hiện trú Hoài-Tân, Hoài-Nhon
2 Trần-Hào 46 tuổi, Căn-cước số ISA-0231
Ngày 15-10-55 Cấp tại Hoài-Nhon Hiện trú Hoài-Ấy, Hoài-Nhon
3 Nguyễn-Chu 51 tuổi, Căn-cước số ISA-0546
Ngày 29-09-55 Cấp tại Hoài-Nhon Hiện trú Hoài-Châu, Hoài-Nhon

Các nhân chứng nói trên đều đã trưởng thành, sau khi thề nói sự thật, nói toàn sự thật, đã lần lượt khai và chứng nhận biết dịch thực:

- TRẦN-THỊ-XUÂN-HƯƠNG, Quốc tịch Việt-Nam. Sinh ngày hai mươi một, tháng bảy, Năm một ngàn chín trăm ba mươi ba. (11-07-1933) tại xã Hoài-Châu, quận Hoài-Nhon, tỉnh Bình-Định. Con gái của Ông Trần-Tân (chết) và bà Nguyễn-thị-Cần. Vợ chánh thất bạc nhất. Chánh trú quán xã Hoài-Châu, quận Hoài-Nhon, tỉnh Bình-Định.

//

CERTIFIED TO BE A TRUE COPY
U.S.C.C. / Catholic Charities
3520-Montrose Blvd.
Houston, Texas 77006
This 14th day of Feb 1960

Tuatluicao

2 7

Nguyên đơn Trần-thị-xuân-hương tuổi, Chánh quán Hoài-Châu, Hoài-Nhon Bình-Định Trú quán Hoài-Châu, Hoài-Nhon, Bình-Định có dịch thân trình diện để xác nhận đơn xin cấp chứng thư thay giấy khai Sinh đã nộp tại Phòng Lục sự Bản Tòa và quá quyết rằng không thể xuất trình được giấy khai sinh của Trần-thị-xuân-hương được, vì lẽ biên cố chiến tranh số hộ tịch chánh quán bị thiếu hụt, bản chính bị thất lạc.

Các đương sự đã được hiểu thị và điều 337 Luật hình trừng phạt tội làm chứng giả và dân sự từ 3 tháng đến một năm tù và phạt bạc từ 800\$00 đến 2400\$00.

Giữ nhận các lời khai tự trên mà các nhân chứng công nhận là đúng sự thật, nên chiếu điều 47 Hộ Luật, chúng tôi cấp Chứng thư này để thay thế giấy khai sinh của TRẦN-THỊ-XUÂN-HƯƠNG

Sau khi nghe đọc lại bản văn này các đương sự đã ký tên cùng chúng tôi và Ông Lục sự.

| Nguyên đơn, | Nhân chứng, | Lục sự, | Thẩm Phán, |
|---------------------------------|----------------------------|------------------------|---------------------------|
| <u>TRẦN-THỊ-XUÂN-HƯƠNG</u> (ký) | <u>PHẠM-XUÂN-VIÊN</u> (ký) | <u>NGUYỄN-VĂN-PHÚC</u> | <u>NGUYỄN-THƯỢNG-DÒNG</u> |
| | <u>TRẦN-HÀO</u> | | |
| | <u>NGUYỄN-CHU</u> | | |

SÀO Y BẢN CHÁNH

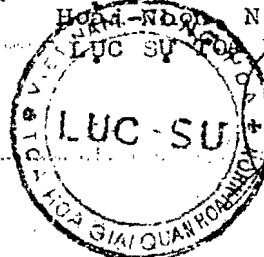
Ngày 06 tháng 02 năm 1960
ĐƠN Đ/QUẬN 1



CHÁNH VĂN PHÒNG

VÕ HƯC THANH

LỤC SÀO THEO BẢN CHÁNH LƯU TỰ TỆ TÒA
Hoài-Nhon Ngày 8 tháng 6 năm 1960
LỤC SỰ TÒA HÒA GIẢI HOÀI-NHON



HOÀNG-BÁ-NAM

BỘ TƯ - PHÁP

SỞ TƯ - PHÁP TRUNG PHÂN

TÒA SƠ - THẨM BÌNH - ĐỊNH

Tại QUI - NHƠN

Số 211/66

(1)

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ THỂ VÌ HỘ - TỊCH

Lưu - trữ tại Phòng Lục - Sự

Theo bản chánh Chứng thư Thể vì KHAI - SANH
cấp cho NGUYỄN THỊ LỆ - CHI
do Ông VÕ NHẬT MINH Thẩm-phán Tòa-Án Tỉnh Bình-Định
với tư cách Thẩm-Phán Hòa-Giải cấp ngày 25-11-1966
đã trước bạ.

Đã trích ra như sau :

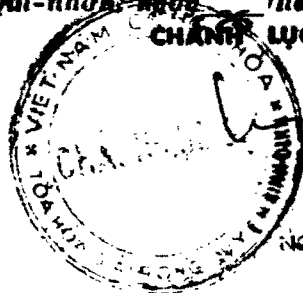
Các nhân chứng nói trên đều đã trưởng thành, sau khi thề
nói thật nói toàn sự thật, đã lần lược khai và chứng nhận biết
đích thực :

NGUYỄN THỊ LỆ-CHI, quốc-tịch Việt-nam, sanh ngày
MƯỜI tháng HAI năm MỘT NGÀN CHÍN TRAM NAM MƯƠI BẢY
(10-02-1957) tại thôn Gia-An, Xã Hoài-Châu, quận Hoài-
Nhơn, tỉnh Bình-định, con ông Nguyễn-công-Luận và bà
Trần thị Xuân-Hương, vợ chánh ./-

Phản hành:

Trích sao y bản chính,

Qui-nhơn-nhận tháng 11 năm 1966
CHẤM LỤC - SỰ



NGUYỄN-NGỌC-BÔI

(1) Mỗi khi xin Trích-lục, xin
nhớ ghi vào đơn số hiệu trên đây :

CERTIFIED TO BE A TRUE COPY
U.S.C.C. / Catholic Charities
3520 Montrose Blvd.
Houston, Texas 77006
This 14th day of Feb 1980

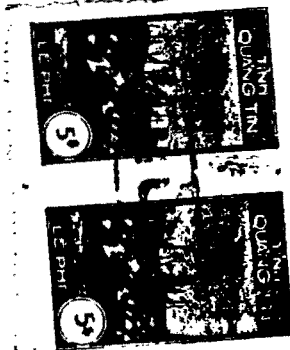
Luathuicas

SỐ HIỆU 535

KHAI-SINH

CERTIFIED TO BE A TRUE COPY
U.S.C.C. / Catholic Charities
3520 Montrose Blvd.
Houston, Texas 77006
This 14th day of Feb 1980

Tuattlicao



NHÂN-TÍNH CHỦ KÝ CHIA
Ông Chu Văn Liễn
Cháu Thuận
TAM-KY 3 8-NAM
KHOA 14-KY



| | |
|-----------------------------------|---|
| Tên họ đủ nhĩ | NGUYỄN-THỊ-DIỆU-CHI |
| Phái | Nữ |
| Sinh
(Ngày, tháng, năm) | MỘT-THÁNG-BẢY-NĂM-MỘT-NGHÌN-CHÍN-TRĂM
SÁU-MƯƠI-LĂM (01-7-1965) |
| Tại | Thị-Xã-TAM-KỲ, Quận Tam-Kỳ, Tỉnh Quảng-Tân |
| Cha
(Tên, họ) | Nguyễn-công-Luận |
| Tuổi | 1928 |
| Nghề | Công-chức |
| Cư-trú tại | Liên-gia 1, Khu phố B, Thị-xã Tam-Kỳ |
| Mẹ
(Tên, họ) | Trần-thị-Xuân-Hương |
| Tuổi | 1933 |
| Nghề | Nội-trợ |
| Cư-trú tại | Liên-gia 1, Khu phố B, Thị-xã Tam-Kỳ |
| Vợ
(Chức hay tên) | Chánh |
| Người khai
(Tên, họ) | Nguyễn-công-Luận |
| Tuổi | 1928 |
| Nghề | Công-chức |
| Cư-trú tại | Liên-gia 1, Khu phố B, Thị-xã Tam-Kỳ |
| Ngày khai | 22-7-1965 |
| Người chứng thứ nhứt
(Tên, họ) | Đoàn-văn-Liễn |
| Tuổi | 1921 |
| Nghề | Công-chức |
| Cư-trú tại | Liên-gia 14, Khu phố A, Xã Tam-Kỳ |
| Người chứng thứ nhì
(Tên, họ) | Phạm-văn-Điện |
| Tuổi | 1929 |
| Nghề | Công-chức |
| Cư-trú tại | Liên-gia 7, Khu phố B, Xã Tam-Kỳ |

Lập lại xã Tam-Kỳ, ngày 22 tháng 7 năm 1965

Người khai

Hộ lại

Nhân chứng

Nguyễn-công-Luận

Vũ-khắc-Trạch

Đoàn-văn-Liễn

Phạm-văn-Điện

PHUNG TRICH-LUC
AN-HOANG 22 THANG 7 NAM 1965
TAM-KY, ngay thang 7 nam 1965
HỘ - LẠI

PHUNG TRICH-LUC

Tam-Kỳ, ngày tháng 7 năm 1965

HỘ - LẠI

VU KHAC TRACH

Chứng thư thay giấy khai SANH
CỦA NGUYỄN-ĐOAN-HÙNG

Số 6096

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba ngày
tháng (26-7-1973) hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi

- Lê-dinh-Ẩn Quận Trưởng kiêm Thẩm phán Tòa Hòa-giải Quận An-Nhon
— Có Ông Nguyễn-Lộ Lục sự ngồi giúp việc.

Có đến trình diện

1. Hà-Thom 47 tuổi, Căn cước số 00118209
Ngày 07.12.70 Cấp tại An-Nhon Hiện trú Xã Nhon-Hung
2. Trương-An 46 tuổi, Căn cước số 06183711
Ngày 14.12.70 Cấp tại An-Nhon Hiện trú Xã Nhon-Hung
3. Phan-Bổn 46 tuổi, Căn cước số 06183344
Ngày 29.12.71 Cấp tại Qui-Nhon Hiện trú Xã Nhon-Hung

Các nhân chứng nói trên đều đã trưởng thành sau khi thề nói sự thật, nói toàn sự thật
và lần lượt khai và chứng nhận biết đích thực :

NGUYỄN-ĐOAN-HÙNG, Quốc-Tịch Việt-Nam (con trai
sinh ngày mồng một, tháng một năm một ngàn chín trăm
sáu mươi ba (01.01.1963) tại ấp Phò-An, xã Nhon-Hung
quận An-Nhon, Tỉnh Bình-Dịnh.

Con ông Nguyễn-công-Luân và bà Trần thị xuân-
Hương, là vợ chính thức bậc nhất.

Hiện cư ngụ tại ấp Phò-An, Nhon-Hung, An-Nhon, Bình
Dịnh.

//

CERTIFIED TO BE A TRUE COPY
U.S.C.C. / Catholic Charities
3520 Montrose Blvd.
Houston, Texas 77006
This 14th day of Feb 1980

Catholic

Nguyên đơn Nguyễn-công-Luân 45 tuổi, Chánh quán Nhon-Hung, An-Nhon
Bình-Dịnh Trú quán Nhon-Hung, An-Nhon, BÌNH-DỊNH

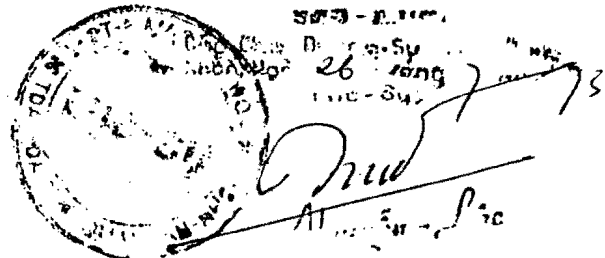
Có đích thân trình diện để xác nhận đơn xin cấp chứng thư thay giấy khai sinh
để nộp tại Phòng Lục sự Bản Tòa và quả quyết rằng không thể xuất trình được giấy
khai sinh của con là Nguyễn-đoan-hùng được, vì là Biến cố chiến
tranh số bộ bị tiêu hủy, bản chính bị thất lạc

Các đương sự đã được hiểu và điều 337 Luật hình trừng phạt tội làm chứng giả
và dân sự từ 3 tháng đến một năm tù và phạt bạc từ 600\$00 đến 2.400\$00

Ghi nhận các lời khai tự trên mà các nhân chứng công nhận là đúng sự thật nên
chiếu điều 48 Hộ Luật. Chúng tôi cấp chứng thư này để thay thế giấy khai sinh
của Nguyễn-Đoan-Hùng

Sau khi nghe đọc lại bản văn này các đương sự đã ký tên cùng chúng tôi và ông Lục-sự

| Nguyên-đơn
ký tên | Nhân-chứng
ký tên | Lục-sự
ký tên | Thẩm-phán
ký tên |
|----------------------|----------------------------------|------------------|-------------------------------|
| Nguyễn-công-Luân | Hà-Thom
Trương-An
Phan-Bổn | Nguyễn-Lộ | Lê-dinh-Ẩn
(và đóng dấu) |



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CẦN-CƯỚC Số 0582-1000

Họ Tên **TRẦN-THỊ-TRẦN-HƯƠNG**

Ngày, nơi sinh **21/11/1935**
WPSAM, B. Bình Định

Cha **Trần-Minh**
WPSAM, B. Bình Định

Mẹ **Trần-Minh**
WPSAM, B. Bình Định

Địa chỉ **Ấp-Lạc, xã-Lạc-Nhơn**

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CẦN-CƯỚC Số 0582-1000

Họ Tên **NGUYỄN-THỊ-LÊ-CHI**

Ngày, nơi sinh **10-02-1957**
Hoài-Châu, H. Lai-Nhơn, B. Bình Định

Cha **Nguyễn-Giàu-Luân**

Mẹ **Trần-Thị-Huân-Hương**

Địa chỉ **khu-Phổ-Trung-Dức, QN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số 0582-1000

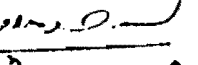
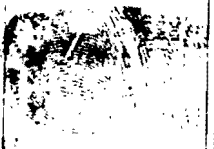
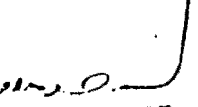
Họ tên **NGUYỄN-THỊ-DIỆM-CHI**

Sinh ngày **01-07-1965**

Nguyên quán **Nghĩa Bình**

Nơi thường trú **27C L. Tự-Trọng, Q1, TP. Hồ Chí Minh**

| | | |
|--|--|--|
| Dấu vết riêng: Vết ruồi cách 0,2 | | Cao: 1 th 55 |
| trên cánh trái mũi | | Nặng: 1,0 Kg |
| Chữ ký đương sự:  | | Nghìn tro mắt  |
| Qui-Nhon ngày 13/II/1970 | | Nghìn tro trái  |
| TUN. TRƯỞNG-TY CSQG B. ĐỊNH | | |
| PHÓ TRƯỞNG-TY | | |
|  | | |
| NGUYỄN-DÌNH-BÌNH | | |

| | | |
|--|--|--|
| Dấu vết riêng: | | Cao: 1 th 52 |
| Chấm sọc khỏe ngoài mắt phải | | Nặng: 40 Kg |
| Chữ ký đương sự:  | | Nghìn tro mắt  |
| Qui-Nhon ngày 27.II.1972 | | Nghìn tro trái  |
| CHI-HUY -TRƯỞNG.CSQG.B. ĐỊNH | | |
|  | | |
| TRUNG-TÁ-HỒ-QUANG-KHÂM | | |

| | |
|---|---|
| Dân tộc: kinh..... Tôn giáo: Thiên chúa..... | |
|  | DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH
Sọc chấm cách 0,7 cm
dưới quai mắt trái |
| | Ngày 2 tháng 11 năm 1971
TUN. GIÁM ĐỐC M.C. TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CS I

Ngô Văn Căn |
|  | |

CONTROL

☒ Card
☐ Doc. Request; Form 9/9/89
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date _____
☐ Membership; Letter

10

Họ và tên Full name

NGUYỄN CÔNG LUÂN

Ngày sinh Date of birth

1928

Nơi sinh Place of birth

Nghĩa Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

about

VICAS

NGUYỄN CÔNG LUÂN (FATHER)

IV# 531819

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam— yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 18018/90.DC/

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

9

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18018 XC

Cấp cho Ông Nguyễn Công Luận

Cùng với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHỮNG QUỐC HÒA KỲ

Qua cửa khẩu Jan Nhut

Trước ngày 10.10.1990

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10 4 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

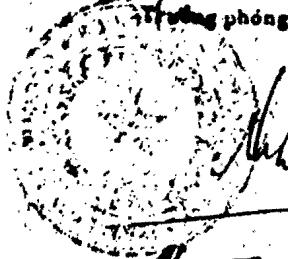
Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

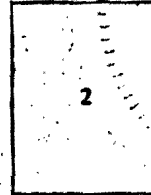
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

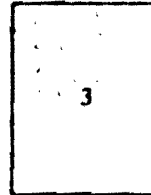
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG

Ngày sinh Date of birth

1933

Nơi sinh Place of birth

Ngã Ba Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG

(1 sheet)

IV# 551 619

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các quốc gia cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

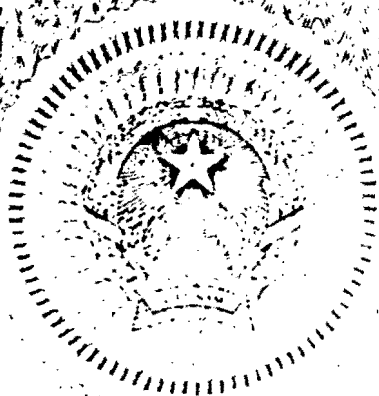


HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 18020/90ĐC₁

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Hồ 18120 XC

Cấp cho Trần Thị Xuân Hương

Công với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HÒA KỲ

Quê cũc khẩu Tân Sơn Nhất

Trước ngày 10-10-1990

Hồ Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

AC

Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

10 4 1975

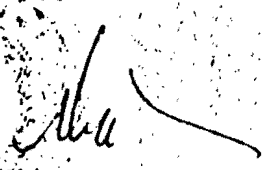
Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1970
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN

(Trưởng phòng)


Nguyễn Phương

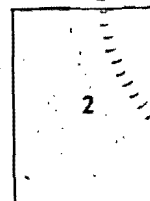
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

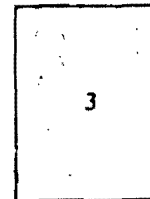
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG

Ngày sinh Date of birth

1933

Nơi sinh Place of birth

Ngũ gia Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG

(K. Th. et)

20/11/53 19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các quốc gia cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*

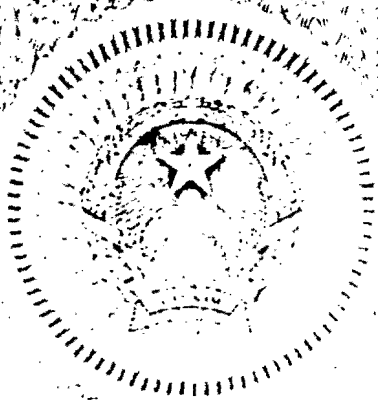


HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 18020/90ĐC₁

BÍ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Hồ 18020 XC

Cấp cho Đã Trần Thị Xuân Hương

Công với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHỮNG QUỐC HÒA KỲ

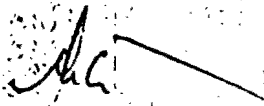
Quốc tịch khác Tên khác nhất

Trước ngày 10-10-1990

Hồ Nội, ngày 10 tháng 4 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng


Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10. 4. 1975

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1970
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CANN

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ LÊ CHI

Ngày sinh Date of birth

1957

Nơi sinh Place of birth

Nghĩa Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

NGUYỄN THỊ LÊ CHI
(SISTER)
504 531-819

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 18124/gaĐC7

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18124 XCCấp cho chị Nguyễn Thị Lê ChiCùng với 1 trẻ emĐến nước HỢP CHỮNG QUỐC HÒA KỲQua cửa khẩu Lân Sơn NhátTrước ngày 10 10 1990Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

(Trưởng phòng)

Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

10 4 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng



Nguyễn Phương

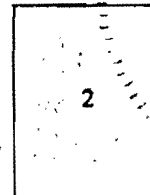
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

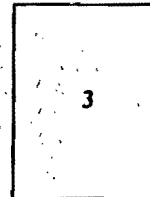
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ LÊ CHI

Ngày sinh Date of birth

1957

Nơi sinh Place of birth

Nghĩa Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport-bearer

NGUYỄN THỊ LÊ CHI
(SISTER)

IUH 531519

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

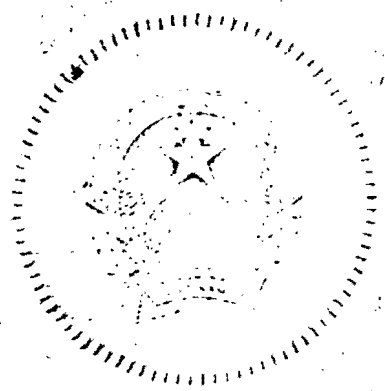


HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 18124/90ĐC₁

BỊ CHỮ — REMARKS

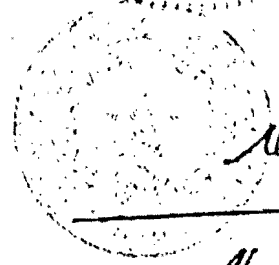
THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18124 XC
Cấp cho chị Nguyễn Thị Lê Chi
Cùng với 1 trẻ em
Đến nước HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ
Quốc tịch khác Việt Nam
Trước ngày 10-10-1990
Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
(Trưởng phòng)



[Handwritten signature]

Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10 4 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

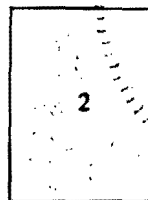
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

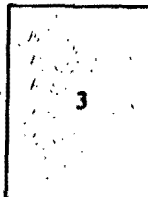
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 18026/90DC₁

NGUYỄN THỊ DIỆU (H)
(SISTER)

INH 531 319

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ DIỄU CHỊ

Ngày sinh Date of birth

1965

Nơi sinh Place of birth

Quảng Nam Đà Nẵng

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Y. S. H. U. O.

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

9



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18026 XC

Cấp cho chị Nguyễn Bội Đức Chi

Cùng với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Chức vụ hiện tại Tân Sơn Nhất

Trước ngày 10-10-1990

Ngày hết hạn 10-10-1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



[Handwritten signature]

Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

10 4 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN
Trưởng phòng

Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 18026/30DC₁

NGUYỄN THỊ LÊ CH
(sister)

Số 531-219

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ DIỄU CHỊ

Ngày sinh Date of birth

1965

Nơi sinh Place of birth

Quảng Nam Đà Nẵng

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Y. S. H. A. U. O.

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

9



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18026 XC

Cấp cho chi Nguyễn Btri Dươ Chi

Cùng với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất

Trước ngày 10-10-1990

Nơi Điểm kiểm soát xuất nhập cảnh 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



[Handwritten signature]

Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

10 4 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng

Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

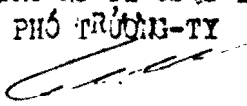
Ngày sinh Date of birth

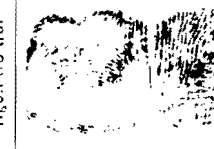
Nơi sinh Place of birth

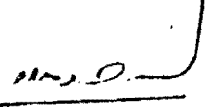
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

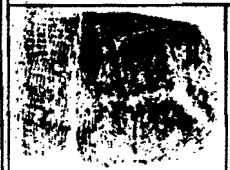
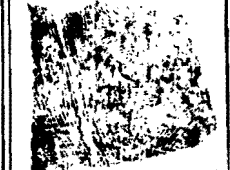
Nơi sinh Place of birth

| | | |
|---|--|---|
| Dấu vết riêng: <u>Nốt ruồi cách 0,4</u>
<u>trên cánh trái mũi</u> | | Cao: 1 th <u>55</u> |
| Chữ ký đương sự: <u>/</u> | | Nặng: <u>40</u> Kg |
| Qui-nhơn ngày <u>13/II</u> 19 <u>70</u>
<u>TUN. TRƯỞNG-TY CSQG B. DINH</u>
<u>PHÓ TRƯỞNG-TY</u>

<u>NGUYỄN-ĐÌNH-BÌNH</u> | | Ngón trỏ mắt

Ngón trỏ trái
 |

| | | |
|---|--|--|
| Dấu vết riêng:
<u>Chấm sẹo khỏe ngoài mắt</u>
<u>phải</u> | | Cao: 1 th <u>52</u> |
| Chữ ký đương sự: <u>/</u> | | Nặng: <u>40</u> Kg |
| Qui-Nhơn ngày <u>27.IO.</u> 19 <u>72</u>
<u>CHI-HUY -TRƯỞNG.CSQG.B. DINH</u>

<u>TRUNG-TẢ-HỒ-QUANG-KHÂM</u> | | Ngón trỏ mắt

Ngón trỏ trái
 |

| | |
|--|---|
| Dân tộc: <u>kinh</u> Tôn giáo: <u>Thiên chúa</u> | |
| 
 | DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH
<u>Sẹo chằm cách C.7cm</u>
<u>dưới quai mắt trái</u>
<u>Ngày 23 tháng 11 năm 1961</u>
TRƯỞNG TIỀN ĐOÀN QUÂN TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CSI
 |
| | NGÓN TRỎ TRÁI
NGÓN TRỎ PHẢI |

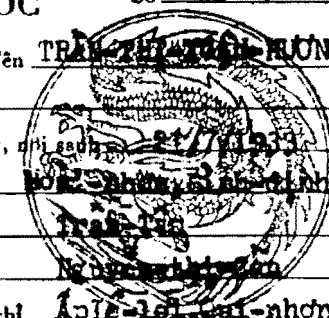
VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC Số 0543-1107

Họ Tên **TRẦN-THỊ-TRẦN-HƯƠNG**

Ngày, nơi sinh **21/7/1933**
Hố Chí Minh, B. Bình

Cha **TRẦN-THỊ**
 Mẹ **NGUYỄN-THỊ-TRẦN**

Địa chỉ **Ấp 1-Ấp 1-nhơn**

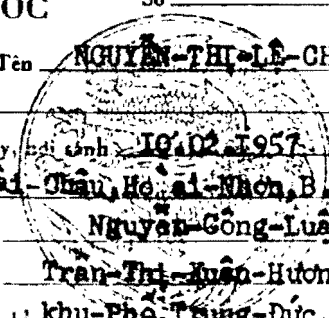
VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC Số 0543-1108

Họ Tên **NGUYỄN-THỊ-LÊ-CHI**

Ngày, nơi sinh **10.02.1957**
Hố Chí Minh, H. 1-Ấp 1-nhơn, B. Bình

Cha **Nguyễn-Giống-Luân**
 Mẹ **Trần-THỊ-Khuôn-Hương**

Địa chỉ **khu-Pho, Trung-Dức, QN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
 SỐ **02-1582012**

Họ tên **NGUYỄN-THỊ-DIỆM-CHI**

Sinh ngày **01-07-1965**
 Nguyên quán **Nghĩa Bình**

Nơi thường trú **27C 1/ Tự - Trọng, Q1, TP. Hồ Chí Minh**



| | | |
|--|--|---|
| Dấu vết riêng: <u>Nốt ruồi cách 0,2</u>
<u>trên cánh trái mũi</u> | | Cao: 1 th <u>55</u> ... |
| Chữ ký đương sự: <u>/</u> | | Nặng: <u>40</u> Kg |
| Qui-nhơn ngày <u>13/II</u> 19 <u>70</u>
TUN. TRƯỞNG-TY CSQG B. ĐỊNH
PHÓ TRƯỞNG-TY
<u>NGUYỄN-ĐÌNH-BÌNH</u> | | Ngón trỏ mắt

Ngón trỏ trái
 |

| | | |
|--|--|--|
| Dấu vết riêng:
<u>Chấm sẹo khỗe ngoài mắt</u>
<u>phải</u> | | Cao: 1 th <u>52</u> ... |
| Chữ ký đương sự: <u>/</u> | | Nặng: <u>40</u> Kg |
| Qui-Nhơn ngày <u>27.IO.</u> 19 <u>72</u>
CHI-HUY - TRƯỞNG. CSQG. B. ĐỊNH
<u>TRUNG-TÁ-HỒ-QUANG-KHÂM</u> | | Ngón trỏ mắt

Ngón trỏ trái
 |

| | |
|--|---|
| Dân tộc: <u>kinh</u> Tôn giáo: <u>Thiên chúa</u> | |
| 
NGÓN TRỎ TRÁI | DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH
<u>Sẹo chàm cách C. 7 cm</u>
<u>dưới quai mắt trái</u> |
| | Ngày: <u>23</u> tháng <u>11</u> năm <u>1981</u>
TÀI LỆNH GIÁM ĐỐC HỒ SƠ TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CS II
<u>Nguyễn Văn Căn</u> |
| 
NGÓN TRỎ PHẢI | |

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số 0543-1107

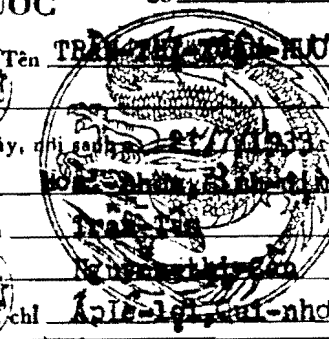
Họ Tên TRẦN-THỊ-TRẦN-HƯƠNG

Ngày, tháng, năm sinh 27/10/1933

Chức vụ Trưởng ban chấp hành

Chức danh Trưởng ban chấp hành

Địa chỉ Ấp Lẻ-Lẻ, xã Lẻ-Lẻ

IN# 531-819

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số 0543-1108

Họ Tên NGUYỄN-THỊ-LÊ-CHI

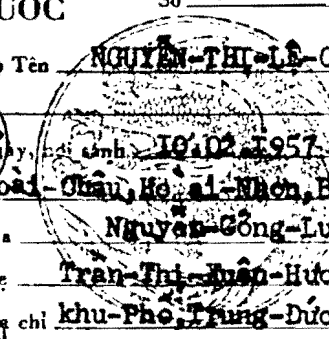
Ngày, tháng, năm sinh 10.02.1957

Họ cha mẹ Hoàng-Châu, Hoàng-Nhân, B. Đình

Chức vụ Nguyễn-Giống-Luân

Chức danh Trần-Thị-Trần-Hương

Địa chỉ khu-Phe, Trung-Dức, QN

CỘNG-HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số C24582012

Họ tên NGUYỄN-THỊ-DIỆM-CHI

Sinh ngày 01-07-1965

Nguyên quán Nghĩa Bình

Nơi thường trú 27C L. Tự-Trọng, Q1, TP. Hồ Chí Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự thuận lợi và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 110.22/90ĐC,

(NGUYỄN THỊ AN)
(Họ và Tên)

IV# 125467

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ CÂN

Ngày sinh Date of birth

1912

Nơi sinh Place of birth

Ngã Ba Bính

Chỗ ở Domicile

P. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

A. K. K. K. K.

1912

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18022 XC

Cấp cho ba Nguyễn Thị Căn

Cùng với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Cung cấp khẩu phân đơn nhất

Trước ngày 10 10 1990

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10 4 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

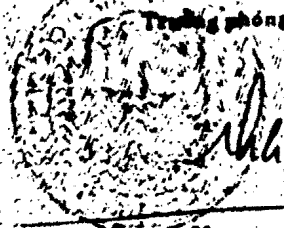
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

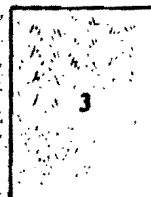
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

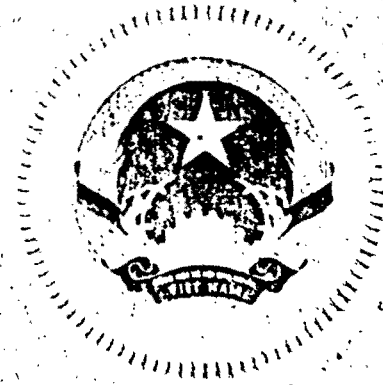
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự thuận lợi và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 10022/90ĐC,

Lê Văn Sĩ

NGƯỜI THÌ CÁN (Hambroth)

IVH 105467

Họ và tên / Full name

NGUYỄN THỊ CÂN

Ngày sinh / Date of birth

1942

Nơi sinh / Place of birth

Ngã Ba Bính

Chỗ ở / Domicile

P. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

V. K. K. U. P.

Số 17

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

9



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18022 XC

Cấp cho ba Nguyễn Thị Căn

Cùng với 1 trẻ em

Đến quốc HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ

Cung cấp khẩu phân bón nhất

Trước ngày 10-10-1990

Hà Nội, ngày 10-10-1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

4 Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10 4 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại

ngày 10 tháng 4 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

5 TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

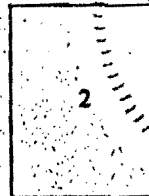
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

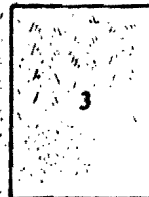
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 18018/ga.DC/

Họ và tên Full name

NGUYỄN CÔNG LUÂN

Ngày sinh Date of birth

1928

Nơi sinh Place of birth

Nghĩa Bình

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

JANUARY

NGUYỄN CÔNG LUÂN
(FATHER)

IN # 531819

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10. 4. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 4 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ KHUẤT NIẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

B) CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

9



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 18018 XC

Cấp cho Ông Nguyễn Công Luận

Cùng với 1 trẻ em

Đến nước HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ

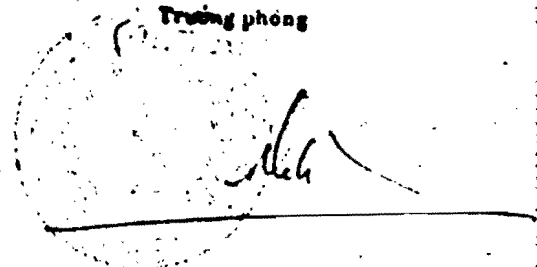
Quốc tịch khác Việt Nam

Trước ngày 10-10-1990

Hồ Nội, ngày 10 tháng 4 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

USA
25



FR: HUNG DOAN NGUYEN

RETURN RECEIPT
REQUESTED



is your RETURN ADDRESS
completed on the reverse side?

Fold at line over flap of envelope to the right
of the return address

CERTIFIED

P 428 587 061

MAIL

JUN 27 1990

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX. 5435
ARLINGTON, VA, 22205-0635

Hồ Sơ Bổ túc:
NGUYỄN CÔNG LUÂN
IV# 531819

Thank you for using
Return Receipt Service.

Kính thưa cô Thơ cháu gửi giấy kết cảnh của Bà ngoại Lê Nguyễn Thị Cầm
được nhập chung với Ba của cháu, vì Bà Ngoại cháu già nên để
chung với Hồ Sơ Ba của cháu. cháu khui

8

Revised